

**LỊCH SỬ KIẾN  
TRÚC - NGÔN  
NGỮ KIẾN TRÚC  
VÀ MỘT SỐ VẤN  
ĐỀ LIÊN QUAN  
ĐẾN THẨM MỸ  
KIẾN TRÚC**

The background of the slide features a light blue sky and the silhouettes of classical statues on a building's facade. On the left, a large, draped column is visible. In the center, a statue of a woman stands with her arms raised. On the right, another statue of a woman is seen from the back, also with her arms raised. The overall aesthetic is clean and academic.

# **CHƯƠNG 2: NGÔN NGỮ KIẾN TRÚC VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ LIÊN QUAN ĐẾN THẨM MỸ KIẾN TRÚC**

## **1. Những thành phần hình học của ngôn ngữ kiến trúc:**

# 1. Những thành phần hình học của ngôn ngữ kiến trúc:

## 1. Những thành phần hình học của

Kiến trúc đến với sự thụ cảm thẩm mỹ của con người bằng các biểu hiện hình thức. Đó chính là sự tổng hợp của các yếu tố.

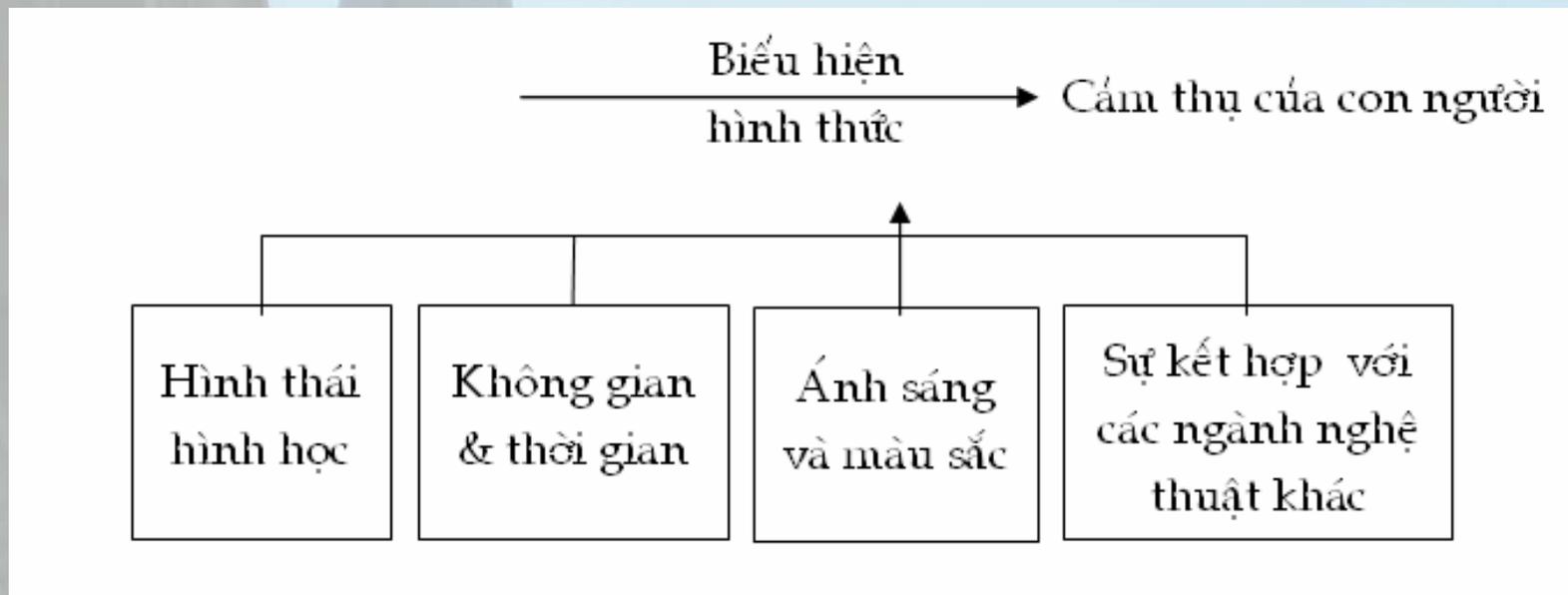
- Hình khối hình học (các yếu tố điểm, tuyến, diện, hình khối).
- Không gian và thời gian.
- Ánh sáng, bóng đổ, màu sắc và chất liệu.
- Sự kết hợp giữa ngôn ngữ kiến trúc với các loại hình nghệ thuật tạo hình khác.

# 1. Những thành phần hình học của ngôn ngữ kiến trúc:

## 1. Những thành phần hình học của

Những yếu tố trên chính là các thành phần của ngôn ngữ kiến trúc.

Chúng ta có sơ đồ sau :



## 2. Các yếu tố điểm, tuyến, diện trong kiến trúc :

***Điểm*** : Dùng để chỉ một địa điểm hay một vị trí trong không gian.

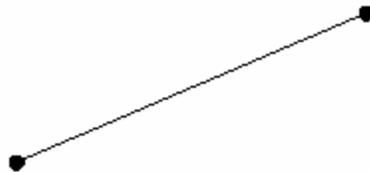
**Điểm** không có phương hướng nhưng có tính tập trung, điểm không có chiều dài, chiều rộng, chiều sâu

## 2. Các yếu tố điểm, tuyến, diện trong kiến trúc :

*Điểm (tiếp theo):*

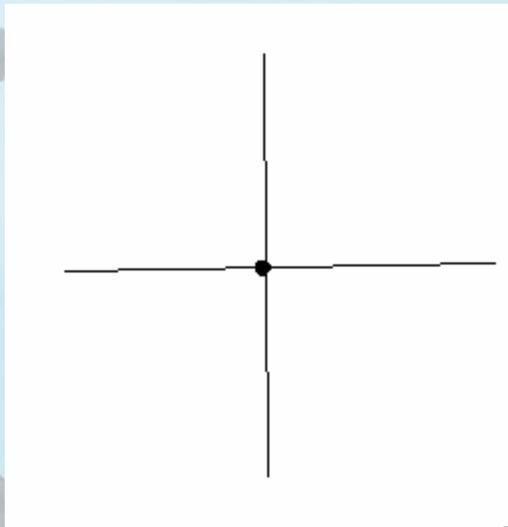
Với tư cách là một thành phần cơ bản của hình thái kiến trúc, một điểm có thể được thể hiện dưới một số dạng.

- Là điểm cuối của một đoạn thẳng.



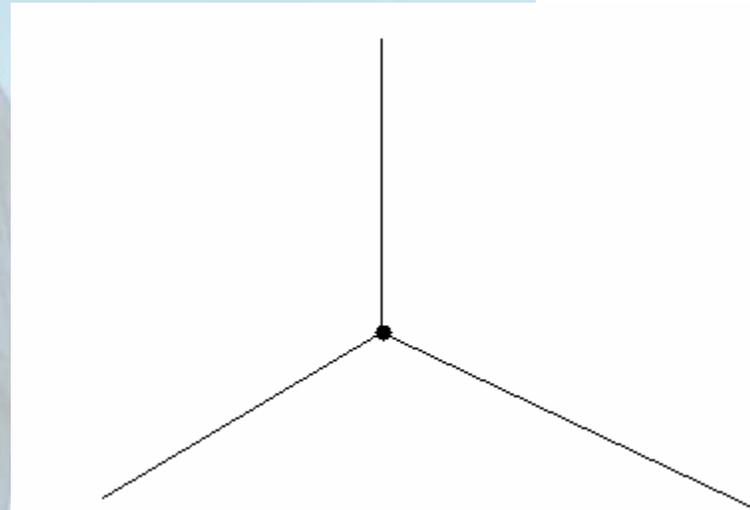
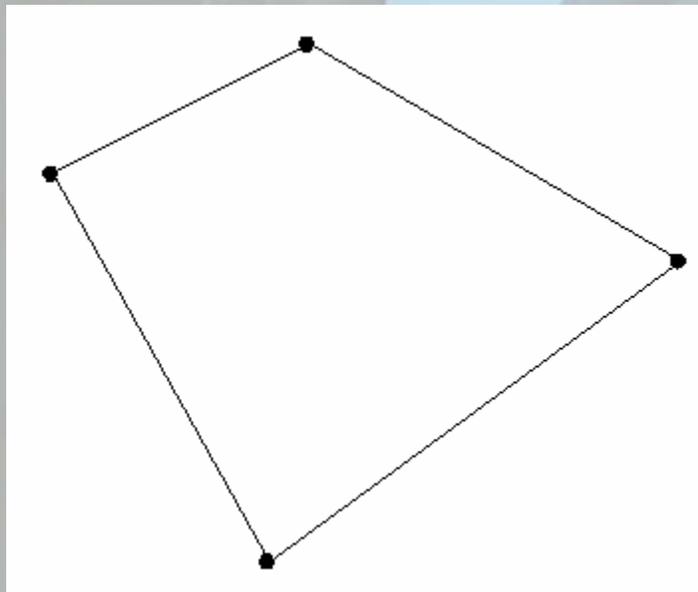
## 2. Các yếu tố điểm, tuyến, diện trong kiến trúc :

- Là giao nhau của 2 đường thẳng.



## 2. Các yếu tố điểm, tuyến, diện trong kiến trúc :

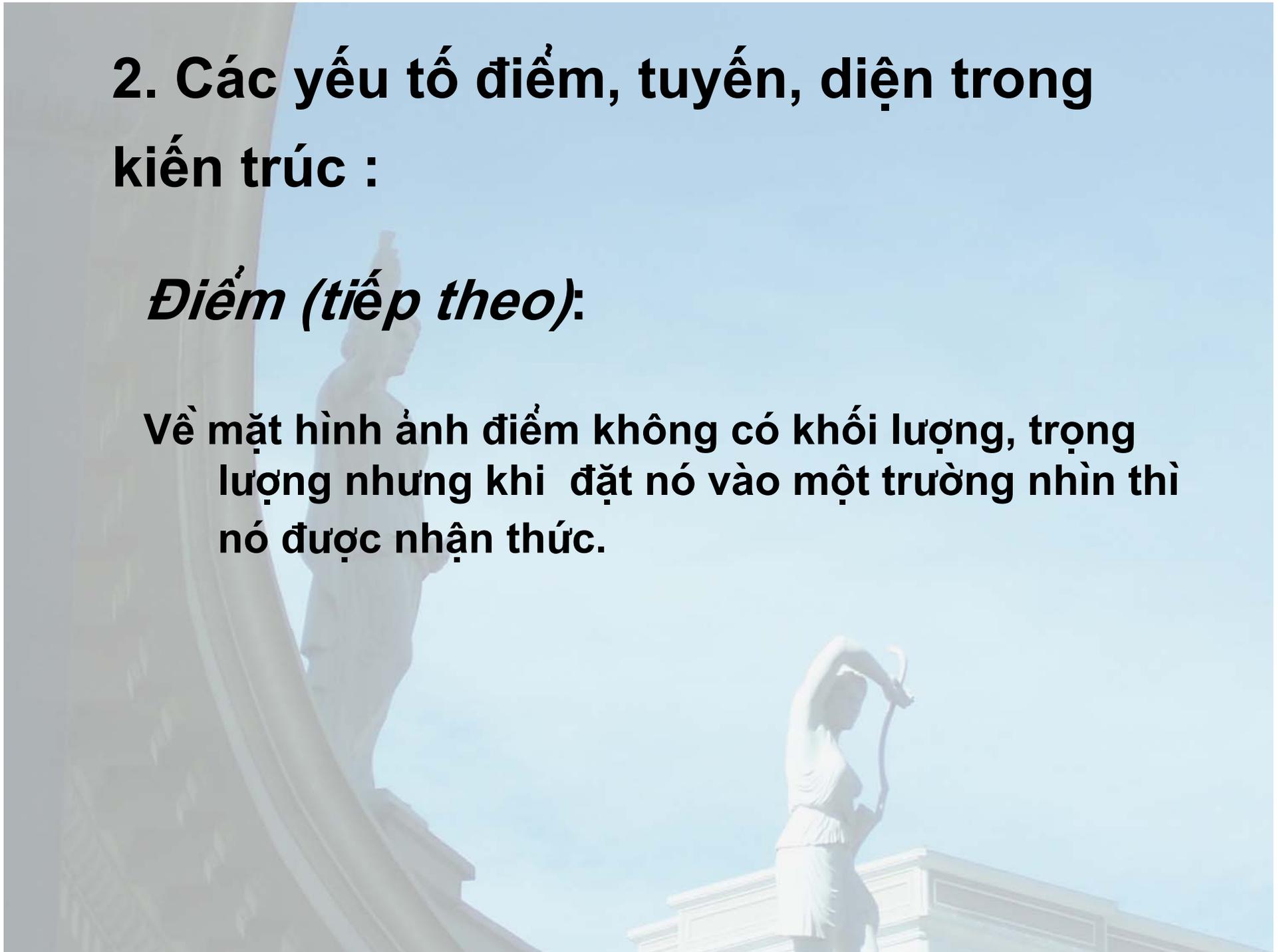
- Là góc của một mặt phẳng bị giới hạn.



## **2. Các yếu tố điểm, tuyến, diện trong kiến trúc :**

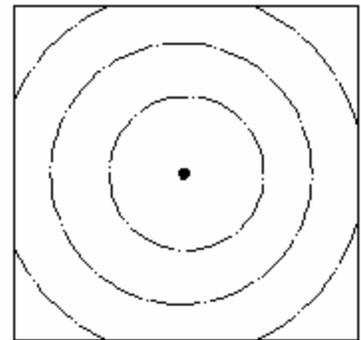
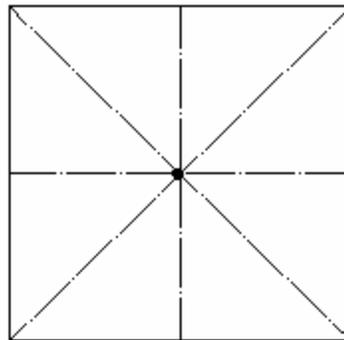
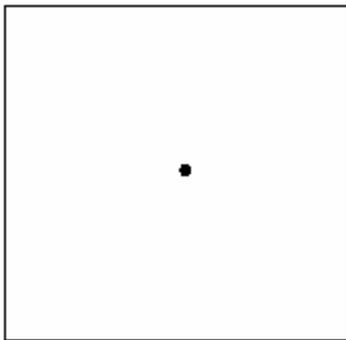
### ***Điểm (tiếp theo):***

**Về mặt hình ảnh điểm không có khối lượng, trọng lượng nhưng khi đặt nó vào một trường nhìn thì nó được nhận thức.**



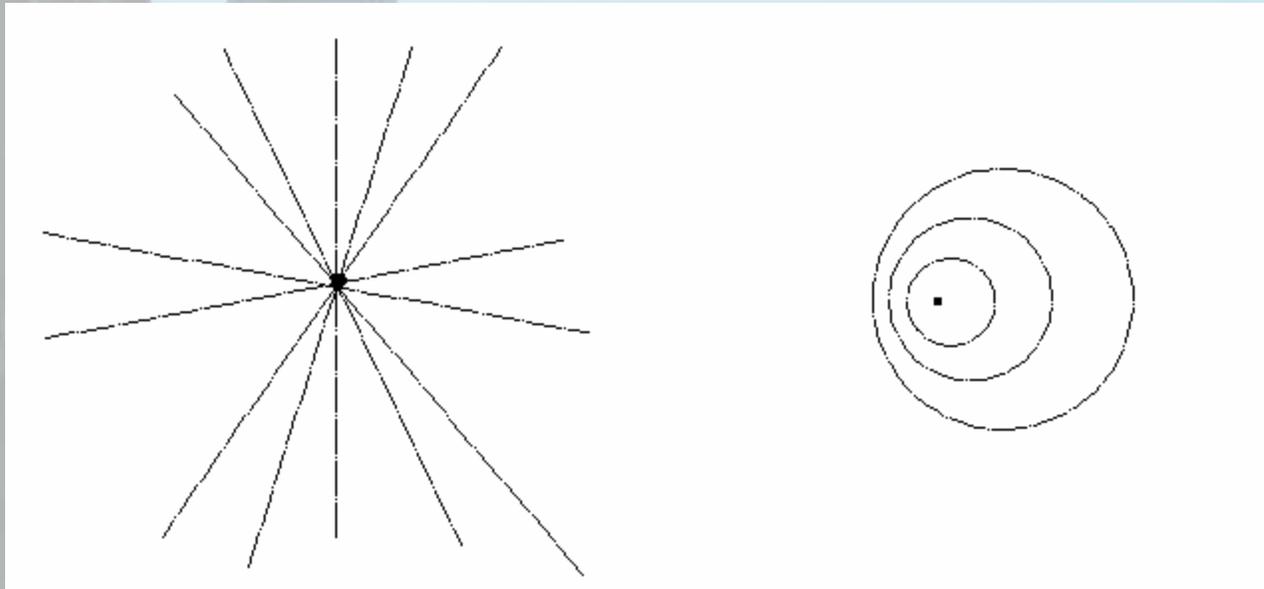
## 2. Các yếu tố điểm, tuyến, diện trong kiến trúc :

Ở tâm của một môi trường một điểm ổn định và yên tĩnh



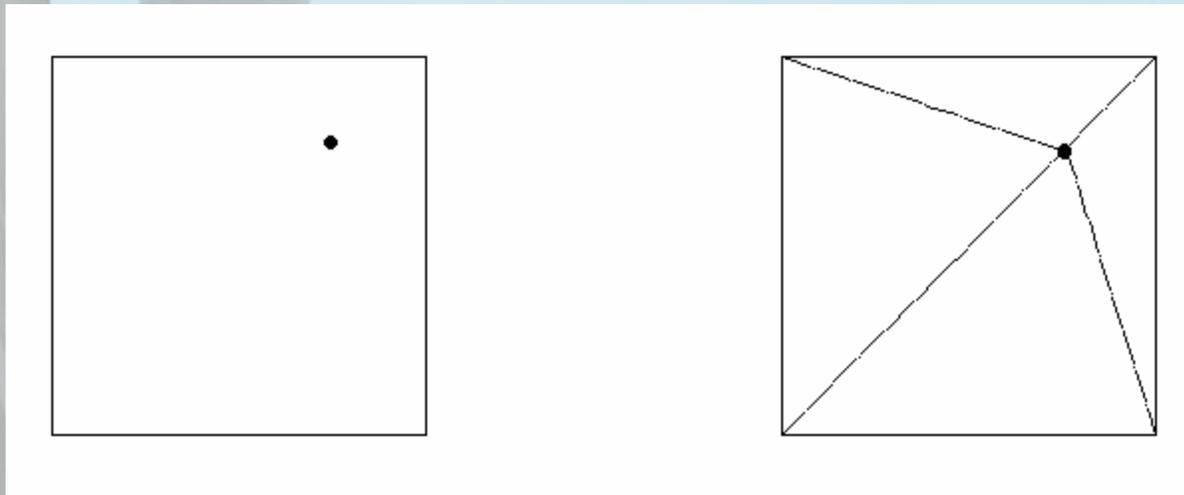
## 2. Các yếu tố điểm, tuyến, diện trong kiến trúc :

Nếu đặt lệch về một phía, chuyển dịch thì trường nhìn sẽ trở nên năng động và tạo nên một sức căng thị cảm giữa điểm và trường nhìn.



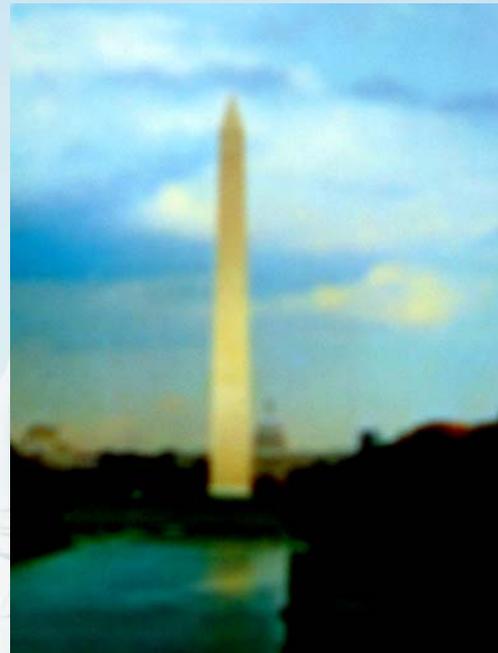
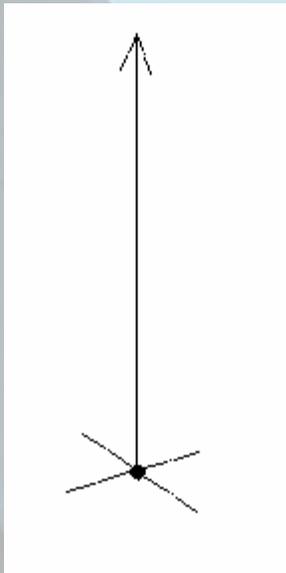
## 2. Các yếu tố điểm, tuyến, diện trong kiến trúc :

Điểm rời khỏi vị trí trọng tâm tạo nên một sức căng của trường nhìn



## 2. Các yếu tố điểm, tuyến, diện trong kiến trúc :

Một điểm được xạ ảnh thành một yếu tố thẳng đứng trong không gian như một cái cột.



## 2. Các yếu tố điểm, tuyến, diện trong kiến trúc :

**Đài tưởng niệm Washington**



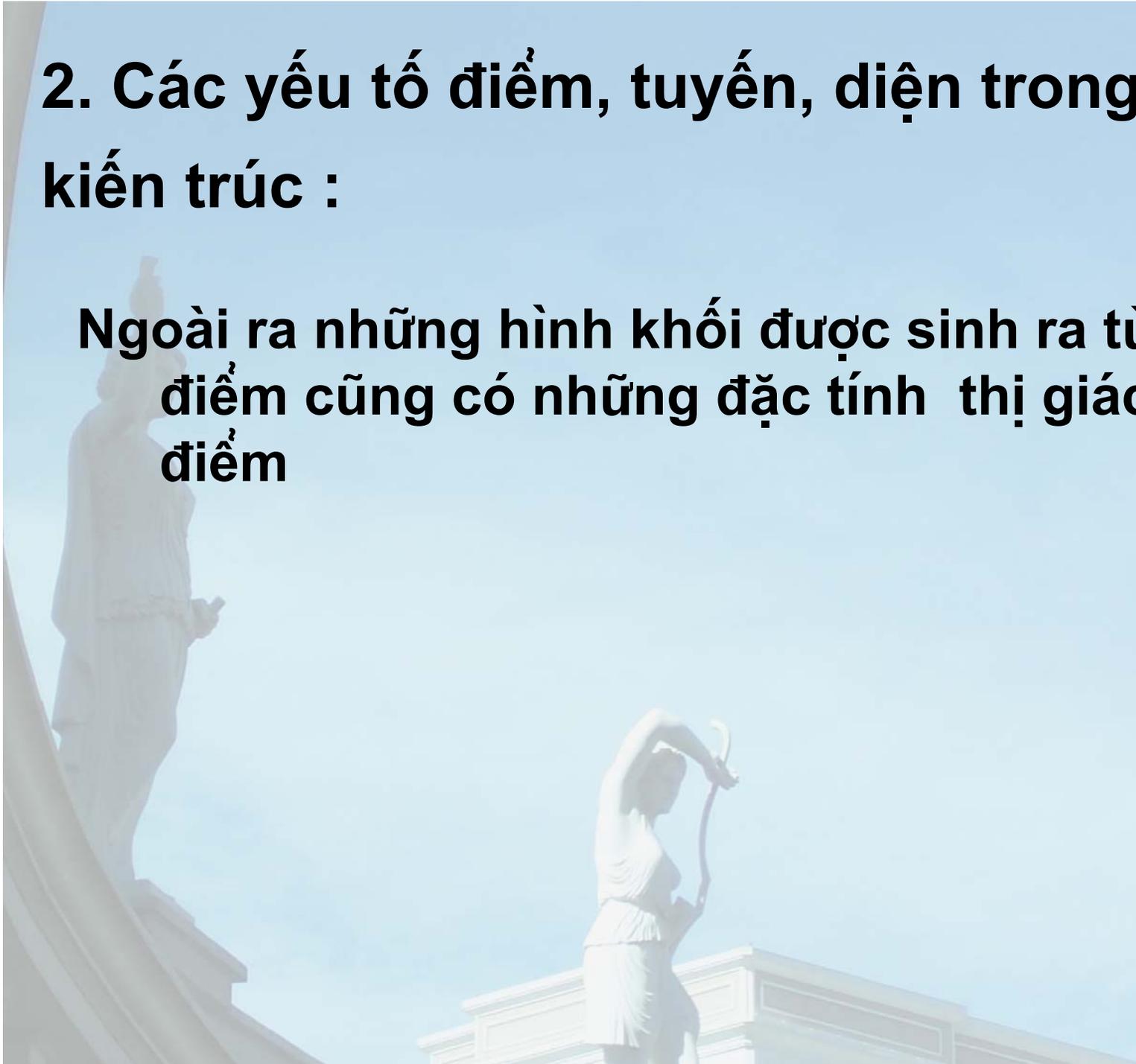
## 2. Các yếu tố điểm, tuyến, diện trong kiến trúc :

**Đài tưởng niệm Washington**

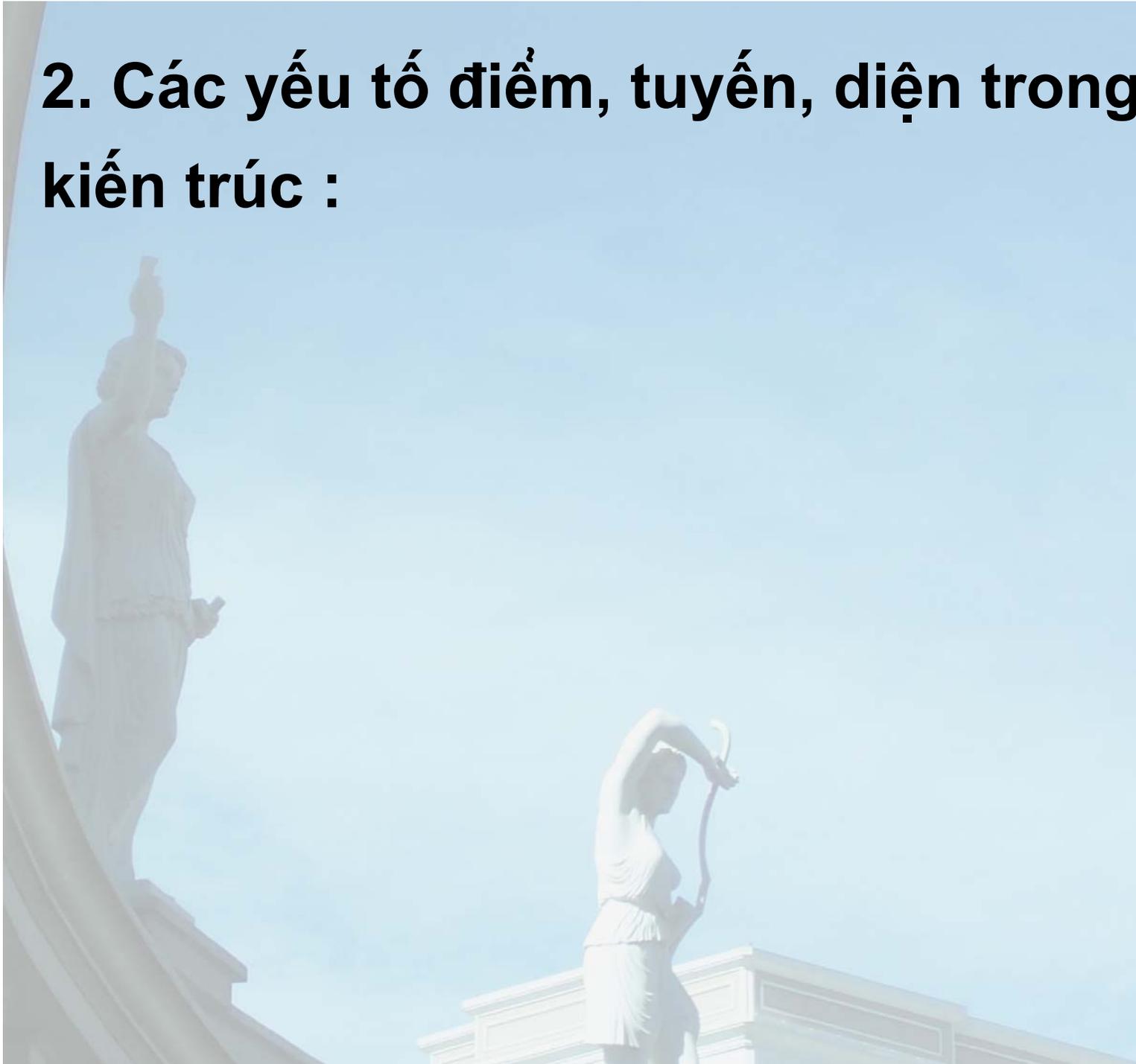


## **2. Các yếu tố điểm, tuyến, diện trong kiến trúc :**

**Ngoài ra những hình khối được sinh ra từ một điểm cũng có những đặc tính thị giác của điểm**



## 2. Các yếu tố điểm, tuyến, diện trong kiến trúc :



## 2. Các yếu tố điểm, tuyến, diện trong kiến trúc :

### \* Tuyến :

Một điểm kéo dài tạo thành một tuyến, tuyến không có chiều rộng, chiều sâu chỉ có chiều dài.

Một tuyến có khả năng biểu diễn chiều hướng, chuyển động hay sự phát triển .

Tuyến là một thành phần quan trọng trong việc hình thành bất kỳ cấu trúc thị giác nào.

## 2. Các yếu tố điểm, tuyến, diện trong kiến trúc :

### \* Tuyến (tiếp theo) :

Nó có thể phục vụ để :

Nối kết, nâng đỡ hay bao bọc, chia cắt những thành phần thị giác khác.

- Mô tả các cạnh và tạo nên các diện, các bề mặt.

Trong kiến trúc có nhiều loại tuyến khác nhau :

- Đó có thể là tuyến ngang : gây cảm giác êm đềm, cân bằng, tĩnh tại, dàn trải.

## 2. Các yếu tố điểm, tuyến, diện trong kiến trúc :

### \* Tuyến (tiếp theo) :

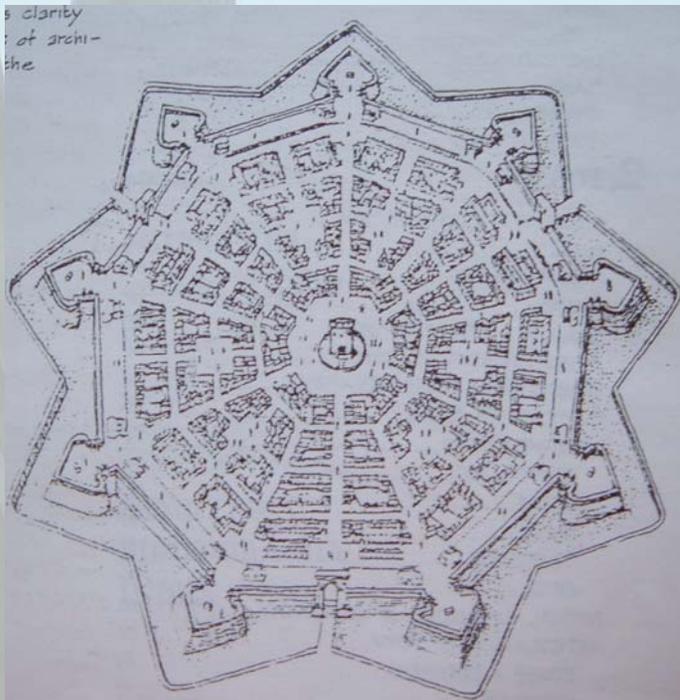
Nó có thể phục vụ để :

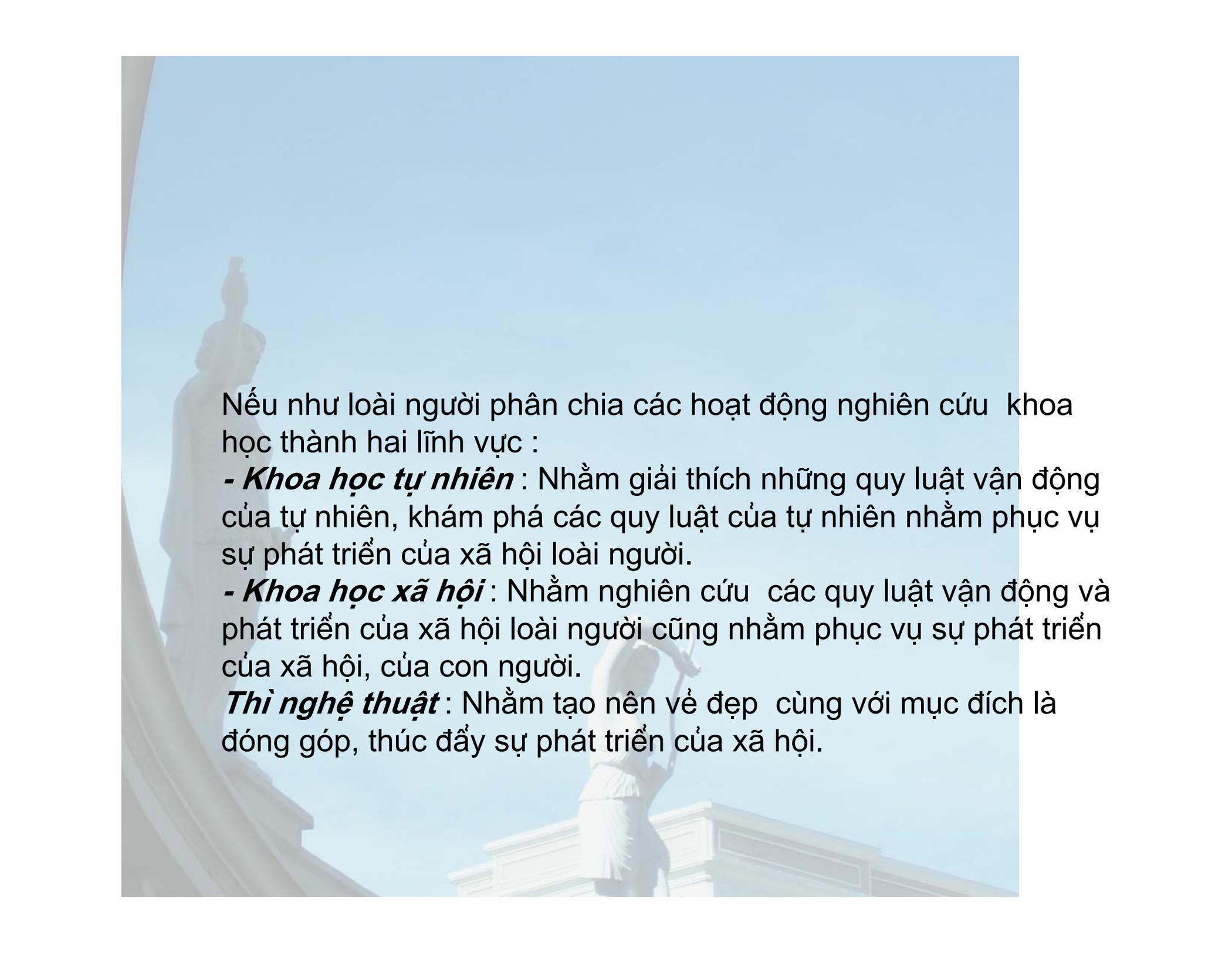
- Cũng có thể là tuyến đứng gây cảm nhận sự năng động đột khởi, hưng phấn, tạo thành dấu ấn, ghi nhớ những sự kiện.

Tuyến nghiêng gây cảm giác động, căng thẳng ; tăng tốc hoặc giảm tốc dần dần.

# *Chương 4:* NGUYÊN LÝ TỔ HỢP KIẾN TRÚC

Nguyên lý tổ hợp kiến trúc (hay lý thuyết bố cục) là lý thuyết chung của các ngành nghệ thuật. Nhằm tạo nên vẻ đẹp cho một tác phẩm nghệ thuật.



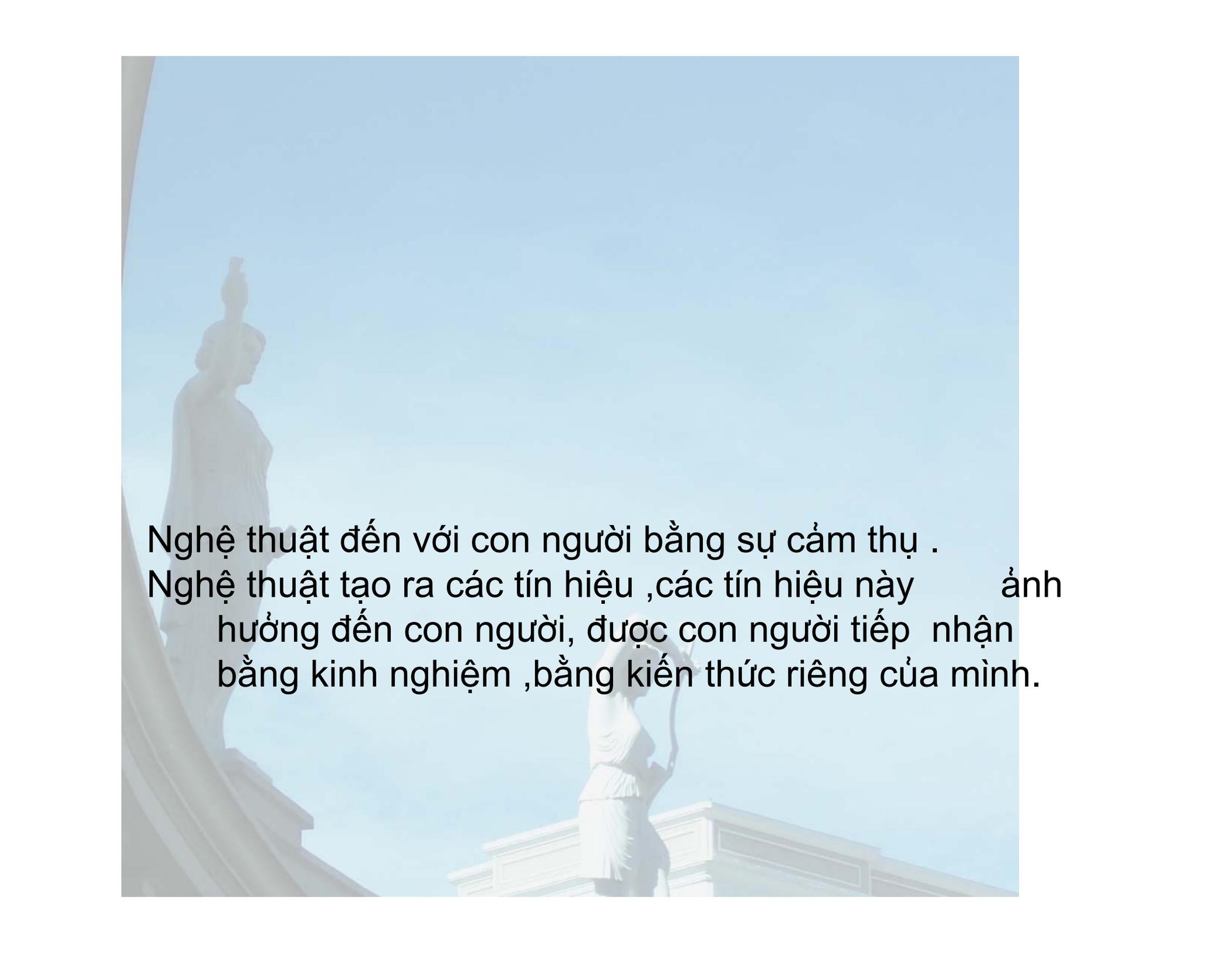


Nếu như loài người phân chia các hoạt động nghiên cứu khoa học thành hai lĩnh vực :

- ***Khoa học tự nhiên*** : Nhằm giải thích những quy luật vận động của tự nhiên, khám phá các quy luật của tự nhiên nhằm phục vụ sự phát triển của xã hội loài người.

- ***Khoa học xã hội*** : Nhằm nghiên cứu các quy luật vận động và phát triển của xã hội loài người cũng nhằm phục vụ sự phát triển của xã hội, của con người.

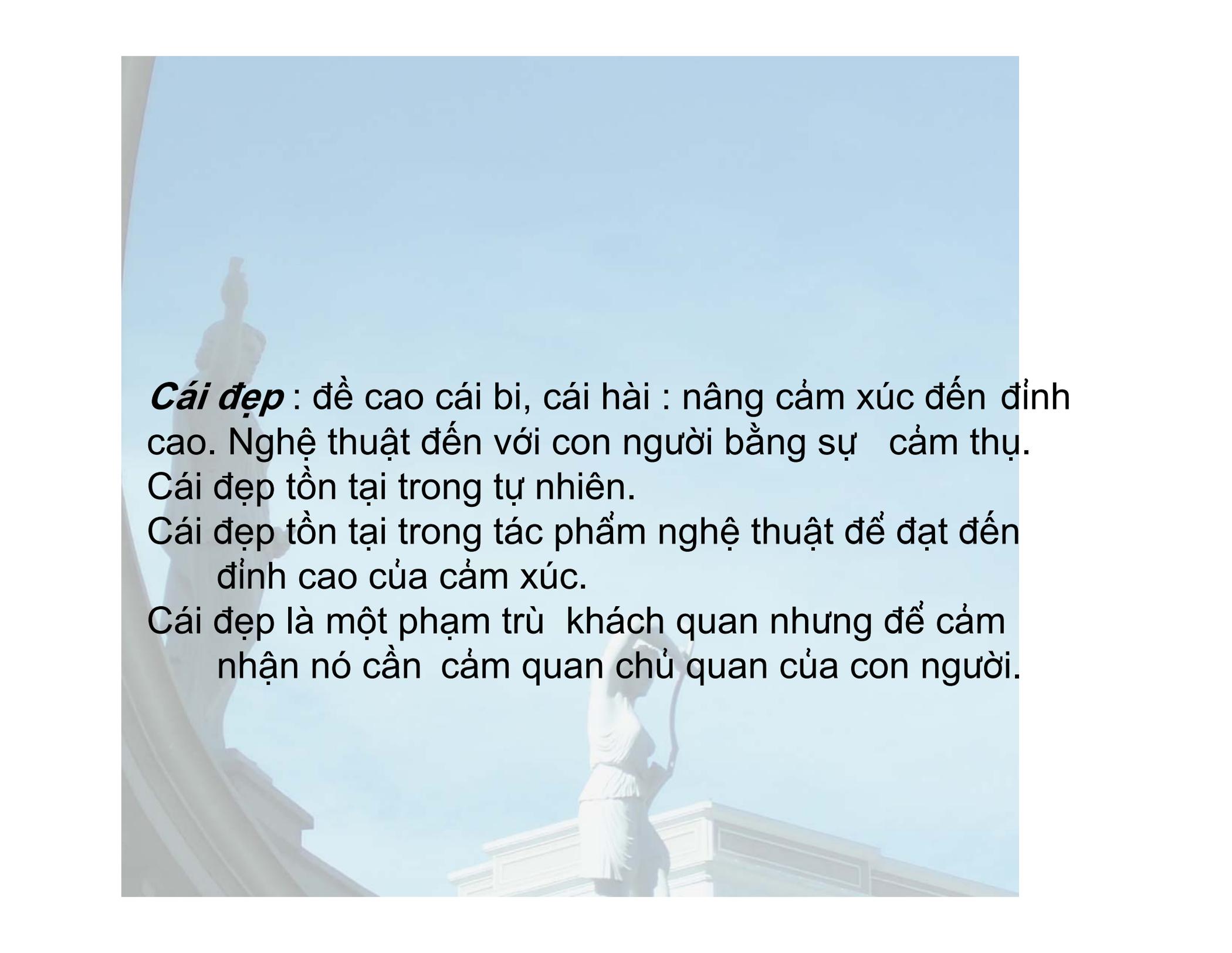
***Thi nghệ thuật*** : Nhằm tạo nên vẻ đẹp cùng với mục đích là đóng góp, thúc đẩy sự phát triển của xã hội.



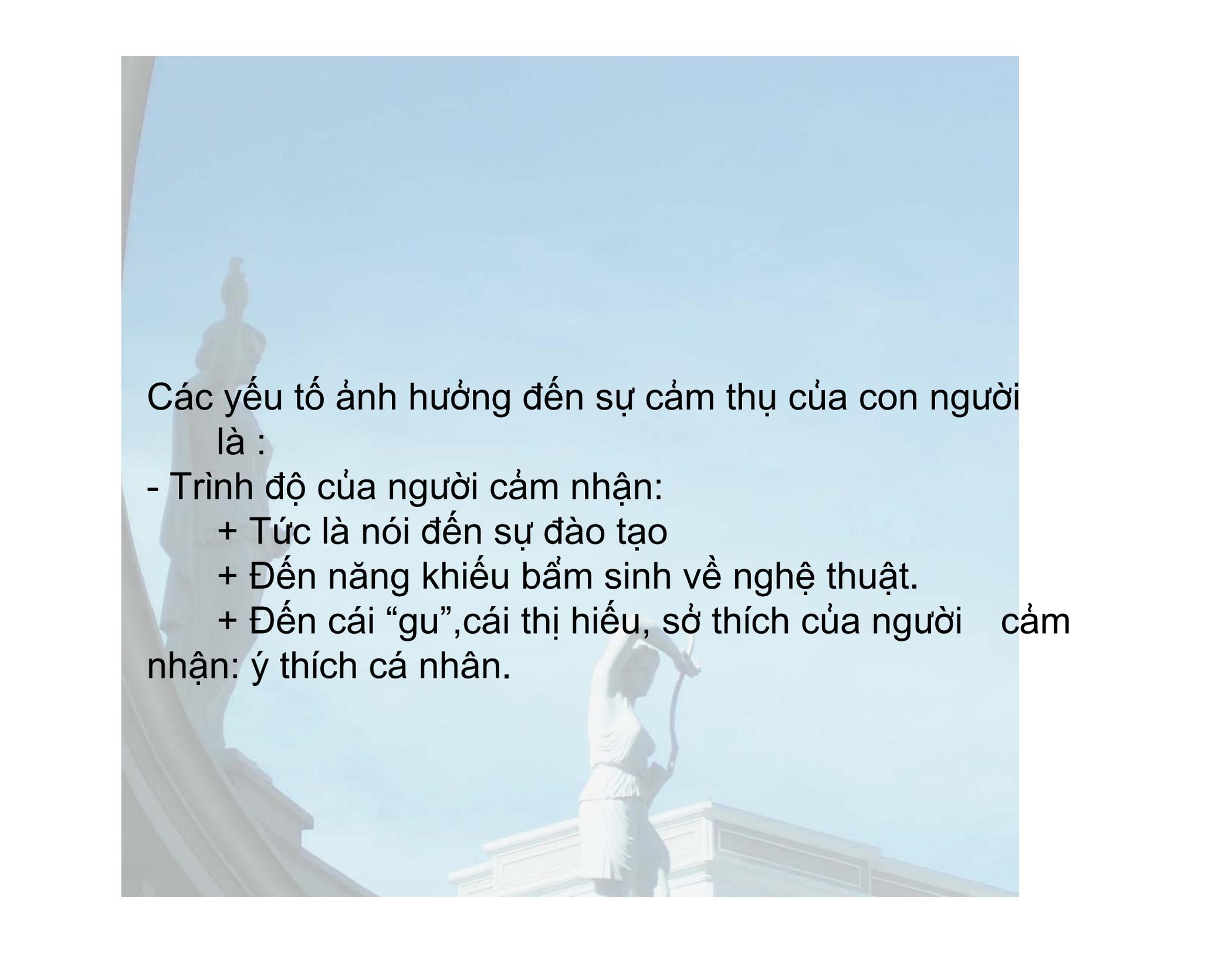
Nghệ thuật đến với con người bằng sự cảm thụ .  
Nghệ thuật tạo ra các tín hiệu ,các tín hiệu này ảnh hưởng đến con người, được con người tiếp nhận bằng kinh nghiệm ,bằng kiến thức riêng của mình.



***Cái đẹp*** : đề cao cái bi, cái hài : nâng cảm xúc đến đỉnh cao. Nghệ thuật đến với con người bằng sự cảm thụ. Cái đẹp tồn tại trong tự nhiên. Cái đẹp tồn tại trong tác phẩm nghệ thuật để đạt đến đỉnh cao của cảm xúc. Cái đẹp là một phạm trù khách quan nhưng để cảm nhận nó cần cảm quan chủ quan của con người.



***Cái đẹp*** : đề cao cái bi, cái hài : nâng cảm xúc đến đỉnh cao. Nghệ thuật đến với con người bằng sự cảm thụ. Cái đẹp tồn tại trong tự nhiên. Cái đẹp tồn tại trong tác phẩm nghệ thuật để đạt đến đỉnh cao của cảm xúc. Cái đẹp là một phạm trù khách quan nhưng để cảm nhận nó cần cảm quan chủ quan của con người.



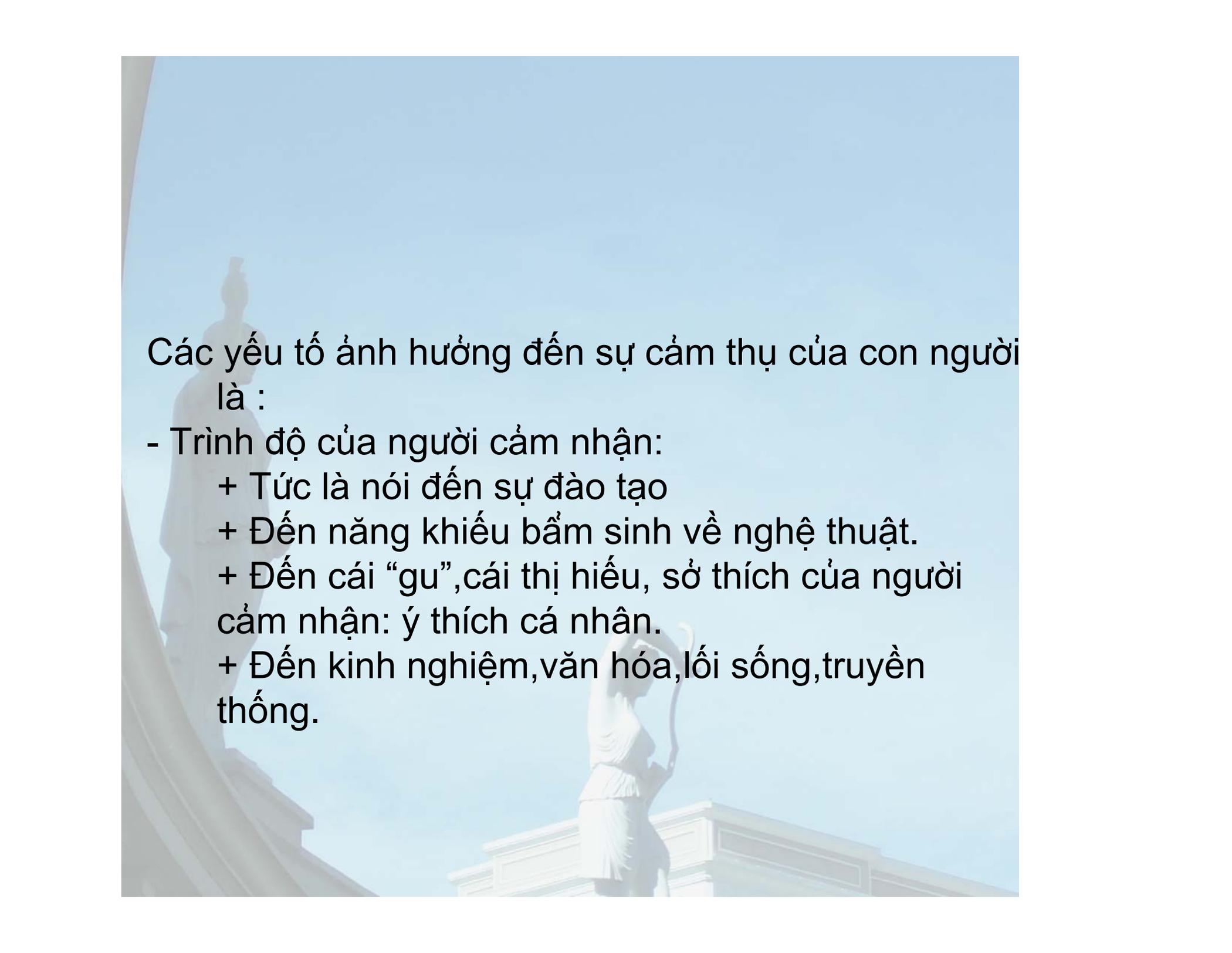
Các yếu tố ảnh hưởng đến sự cảm thụ của con người là :

- Trình độ của người cảm nhận:

+ Tức là nói đến sự đào tạo

+ Đến năng khiếu bẩm sinh về nghệ thuật.

+ Đến cái “gu”, cái thị hiếu, sở thích của người cảm nhận: ý thích cá nhân.



Các yếu tố ảnh hưởng đến sự cảm thụ của con người là :

- Trình độ của người cảm nhận:

+ Tức là nói đến sự đào tạo

+ Đến năng khiếu bẩm sinh về nghệ thuật.

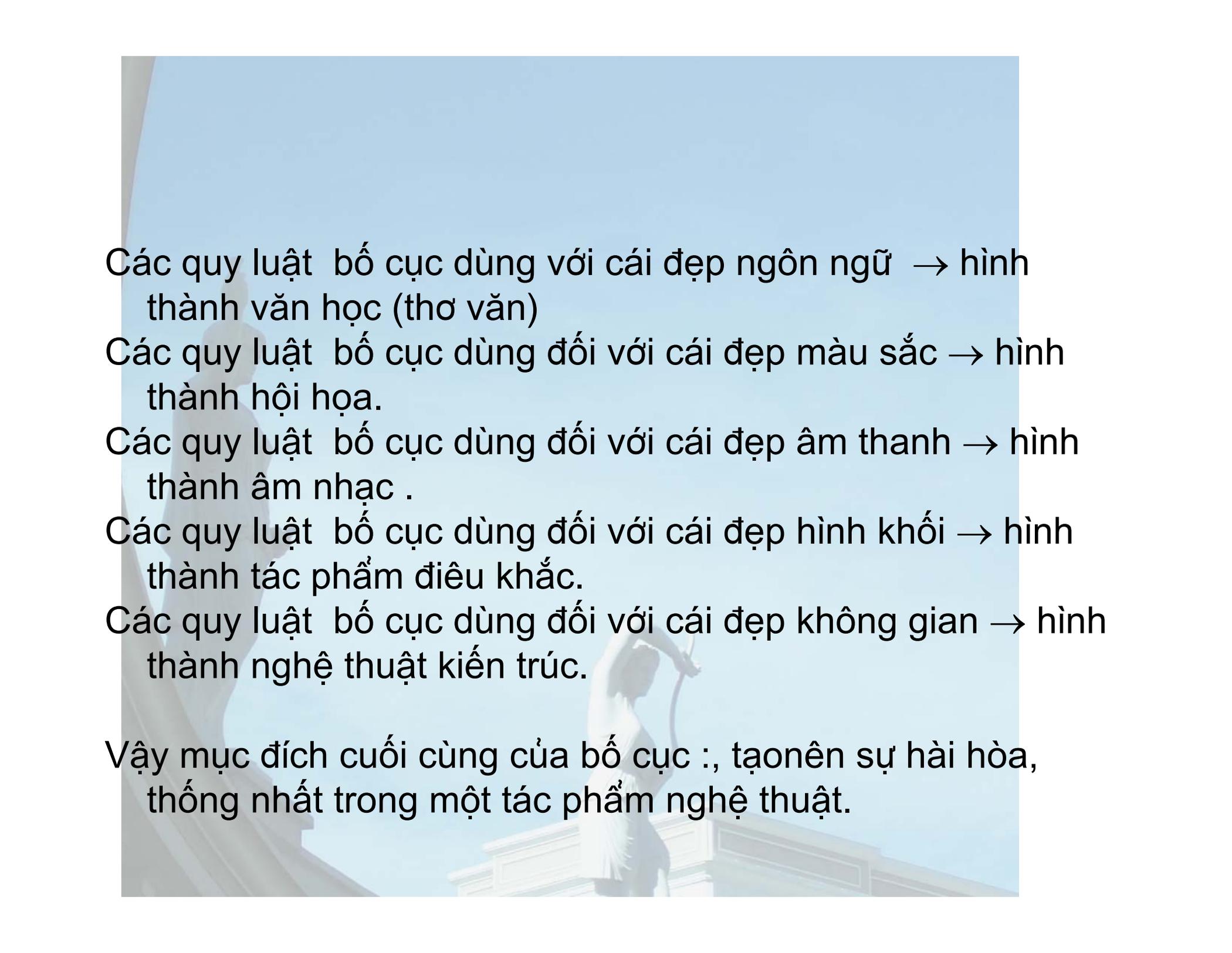
+ Đến cái “gu”, cái thị hiếu, sở thích của người cảm nhận: ý thích cá nhân.

+ Đến kinh nghiệm, văn hóa, lối sống, truyền thống.



Lý thuyết bố cục cung cấp phương tiện để tạo nên vẻ đẹp trong kiến trúc.

- Lại cung cấp cách lý giải cái đẹp.
- Còn cung cấp cách tìm hiểu, sự cảm nhận cái đẹp.



Các quy luật bố cục dùng với cái đẹp ngôn ngữ → hình thành văn học (thơ văn)

Các quy luật bố cục dùng đối với cái đẹp màu sắc → hình thành hội họa.

Các quy luật bố cục dùng đối với cái đẹp âm thanh → hình thành âm nhạc .

Các quy luật bố cục dùng đối với cái đẹp hình khối → hình thành tác phẩm điêu khắc.

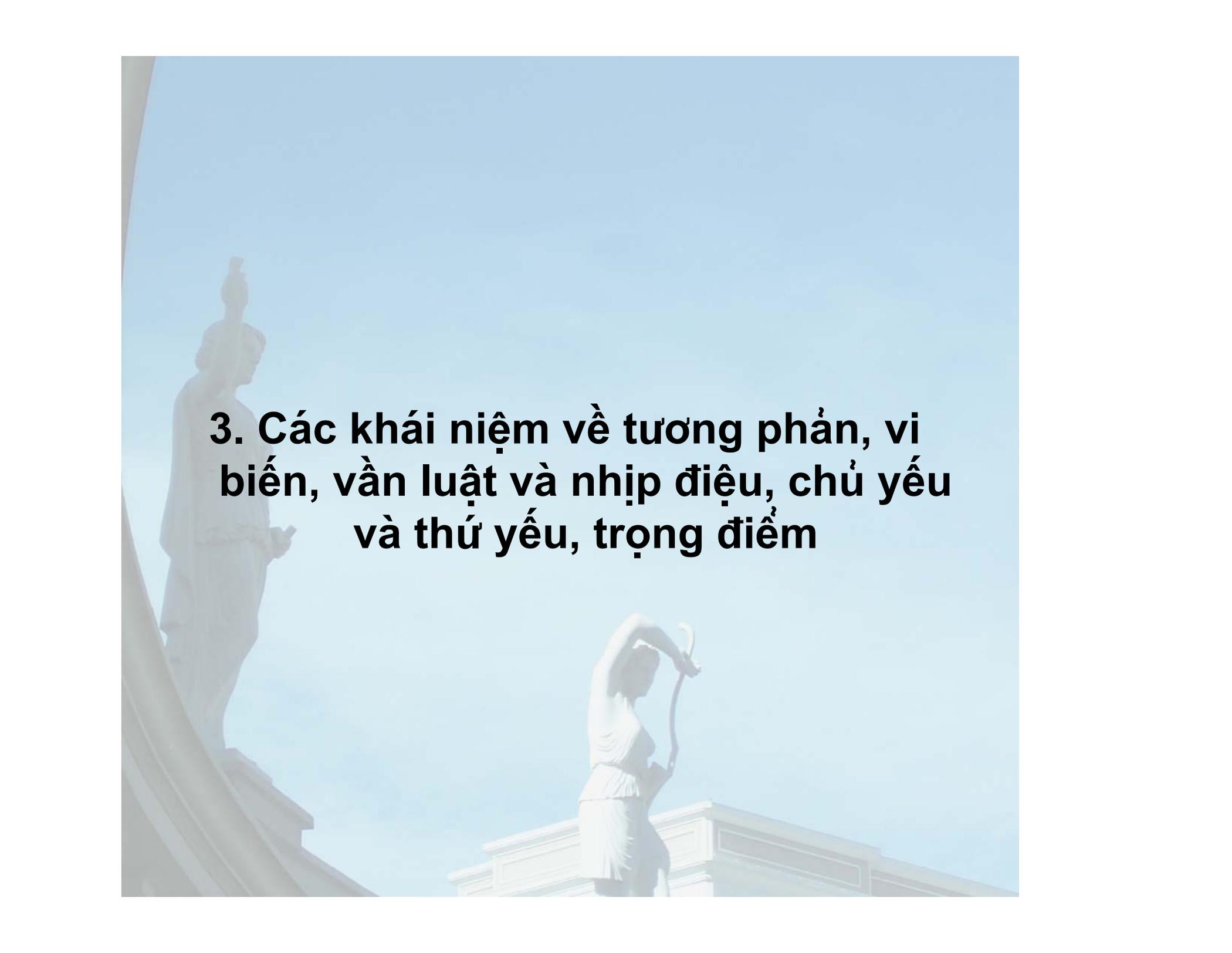
Các quy luật bố cục dùng đối với cái đẹp không gian → hình thành nghệ thuật kiến trúc.

Vậy mục đích cuối cùng của bố cục :, tạo nên sự hài hòa, thống nhất trong một tác phẩm nghệ thuật.

# MỤC ĐÍCH CỦA LÝ THUYẾT BỐ CỤC

*Mục đích của lý thuyết bố cục là nhằm tạo sự hài hòa và thống nhất.*

Muốn thế thì người nghệ sĩ phải sử dụng các thủ pháp của bố cục kiến trúc

The background of the slide features a light blue sky and the silhouettes of classical statues on a building's facade. On the left, a tall statue stands with its right arm raised. In the center, a shorter statue is shown from the back, holding a curved object. The overall image is semi-transparent, allowing the text to be clearly visible.

**3. Các khái niệm về tương phản, vi  
biến, vận luật và nhịp điệu, chủ yếu  
và thứ yếu, trọng điểm**

## Quy luật tương phản :

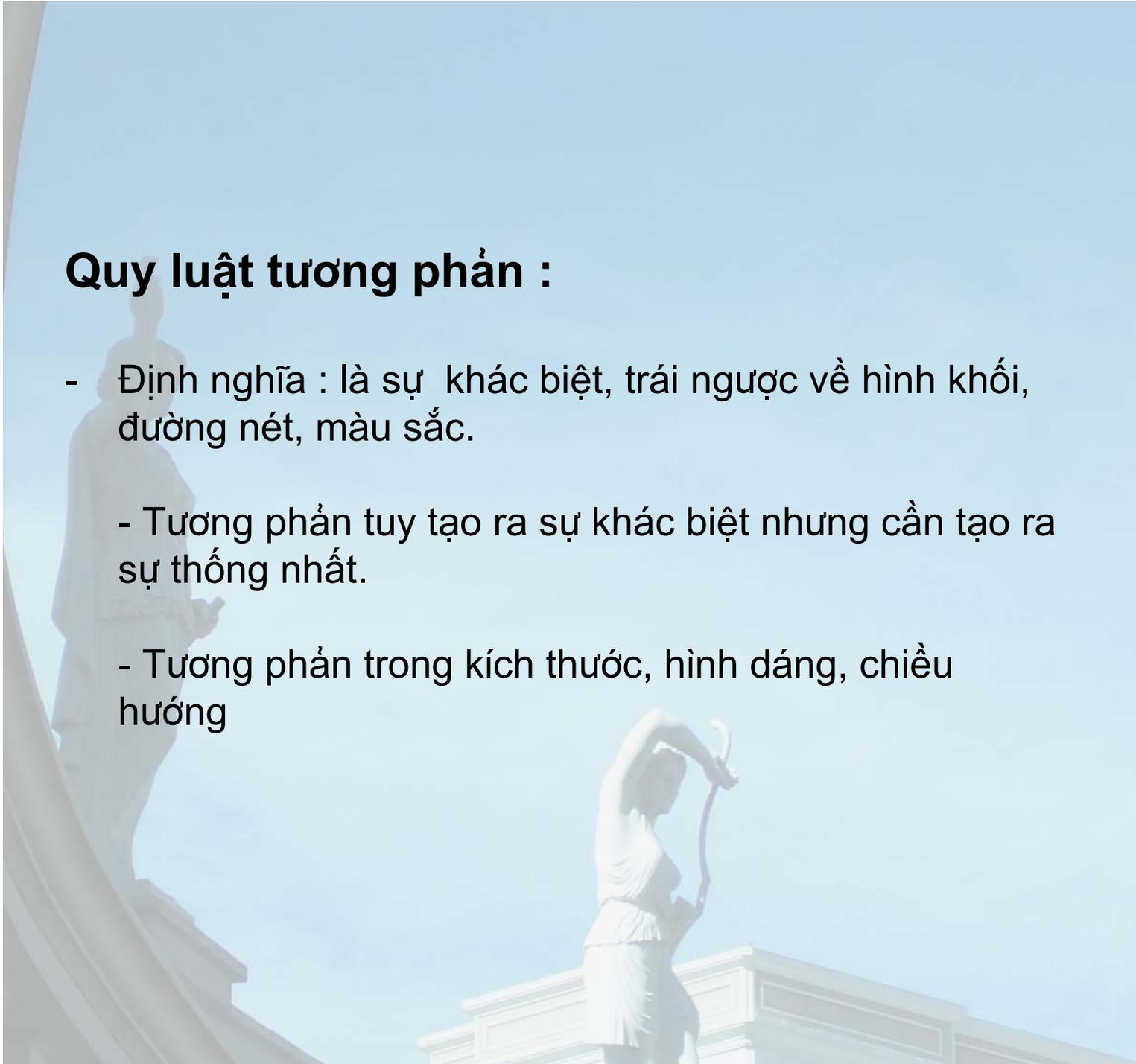
**Trong các ngành nghệ thuật khác quy luật tương phản cũng được vận dụng nhiều.**

- Văn học : tạo ra các loại nhân vật chính diện tương phản với phản diện
- Âm nhạc : Sử dụng các hợp âm thuận tương phản với hợp âm nghịch.

Quy luật tương phản tạo ra cảm giác ngạc nhiên, thích thú bất ngờ nơi người xem, nhờ đó họ dễ dàng cảm nhận được cái đẹp

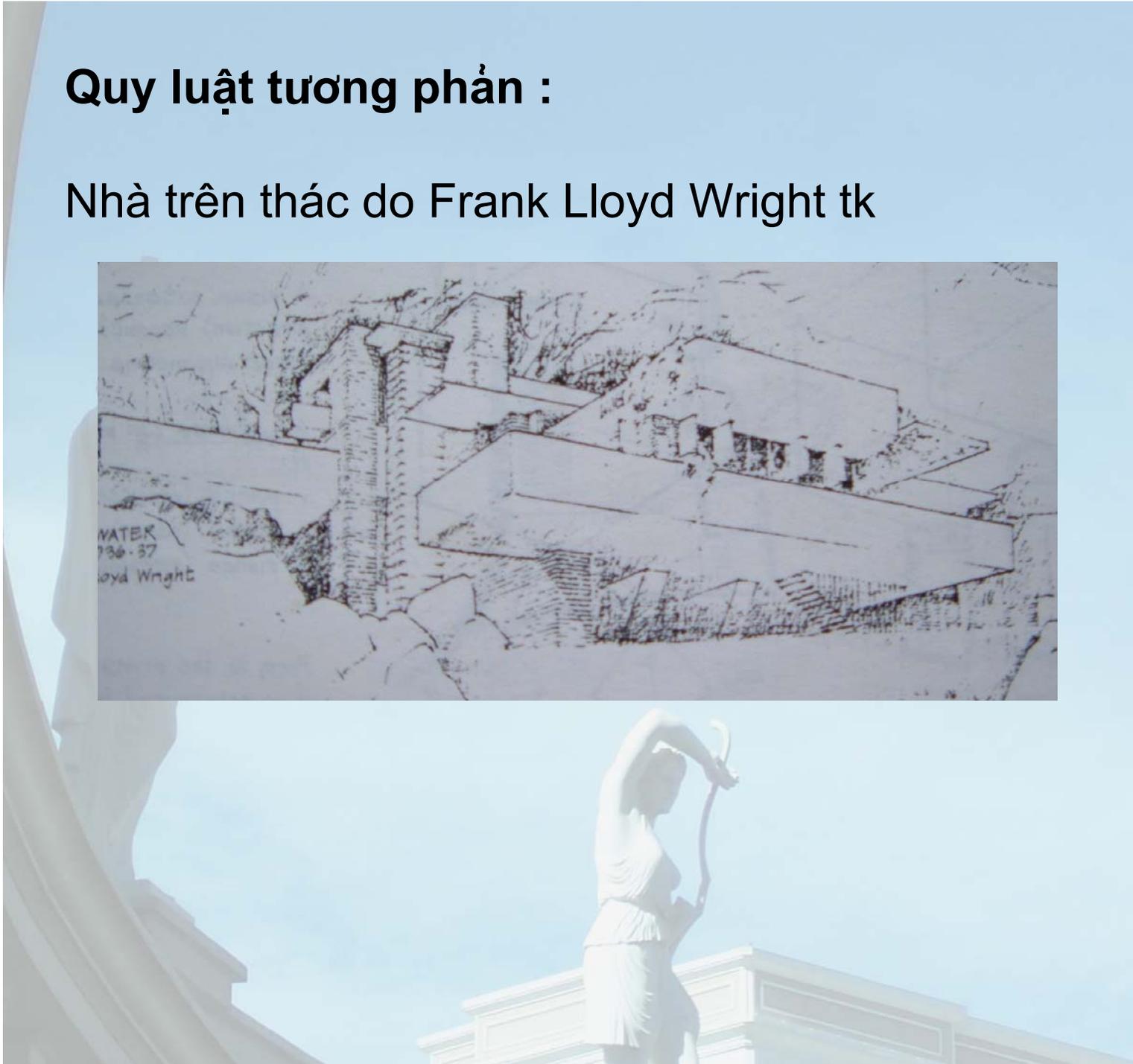
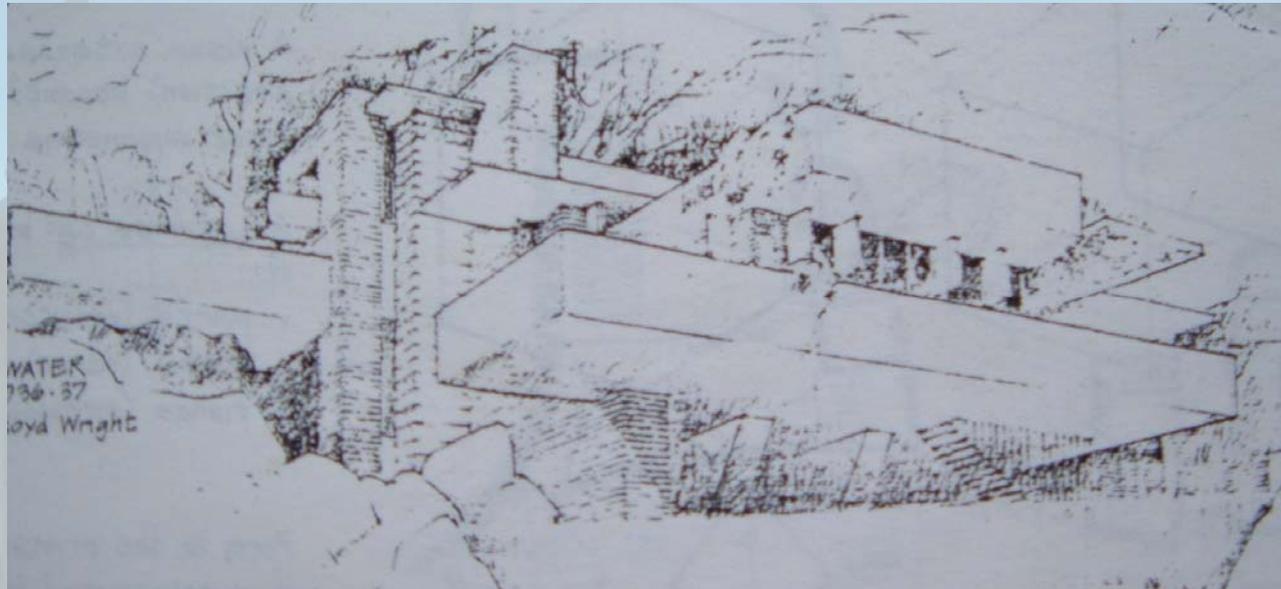
## Quy luật tương phản :

- Định nghĩa : là sự khác biệt, trái ngược về hình khối, đường nét, màu sắc.
- Tương phản tuy tạo ra sự khác biệt nhưng cần tạo ra sự thống nhất.
- Tương phản trong kích thước, hình dáng, chiều hướng



**Quy luật tương phản :**

Nhà trên thác do Frank Lloyd Wright tk



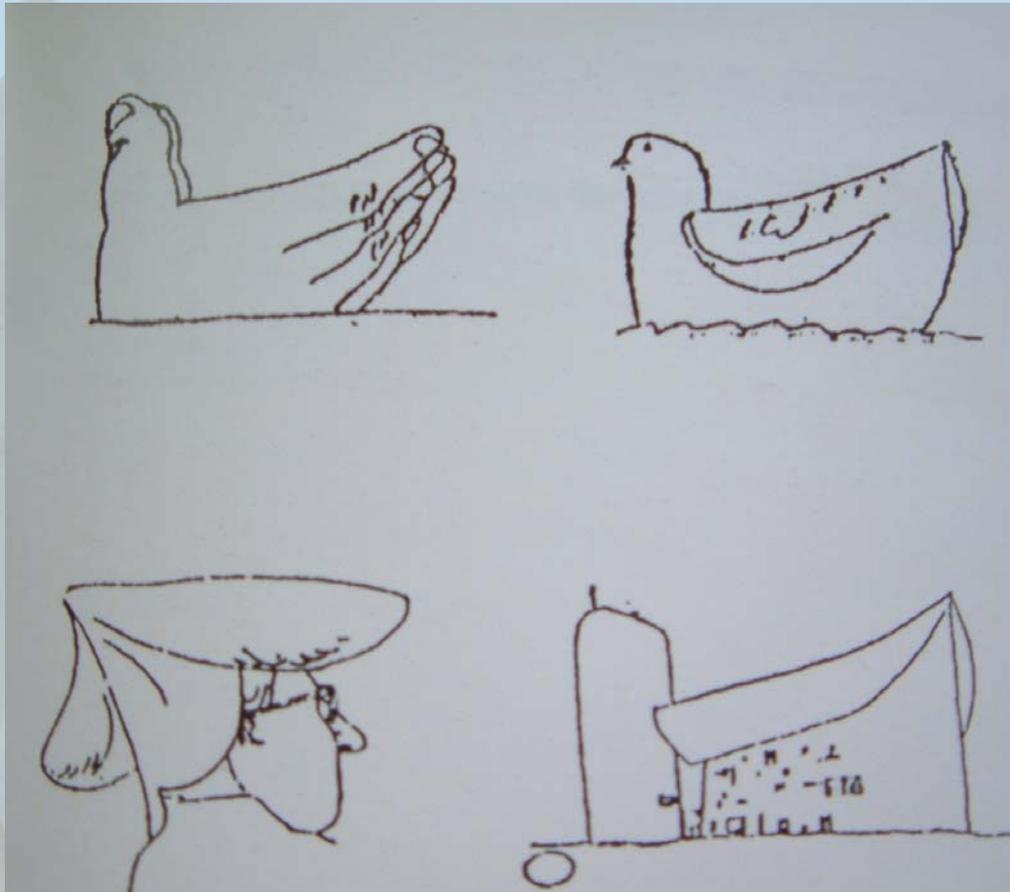
**Quy luật tương phản :**

Nhà thờ Ronchamp do Le Corbusier thiết kế



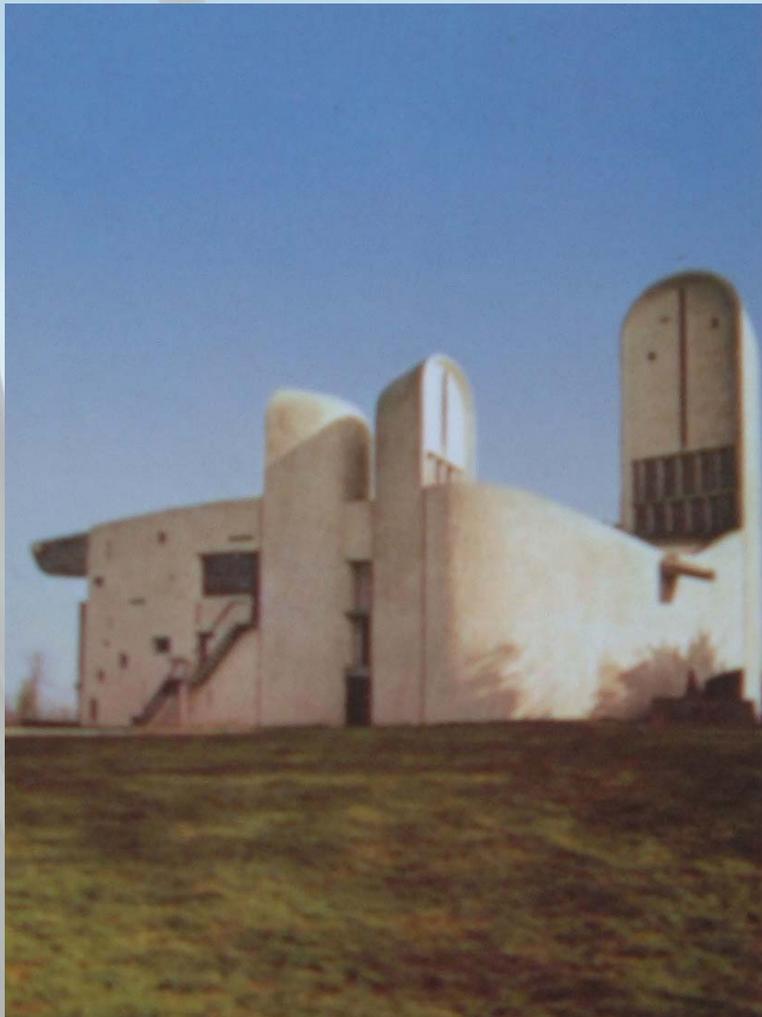
## Quy luật tương phản :

Nhà thờ Ronchamp do Le Corbusier thiết kế

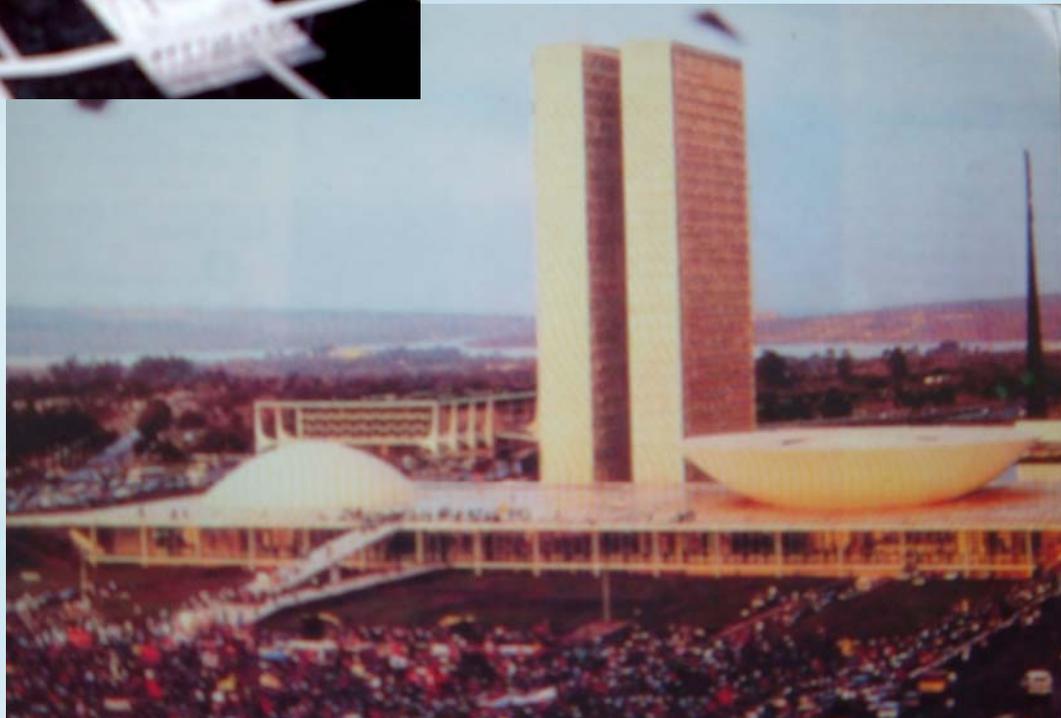
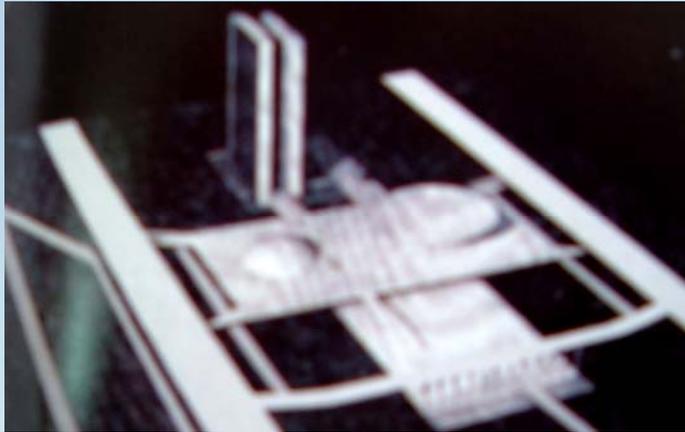


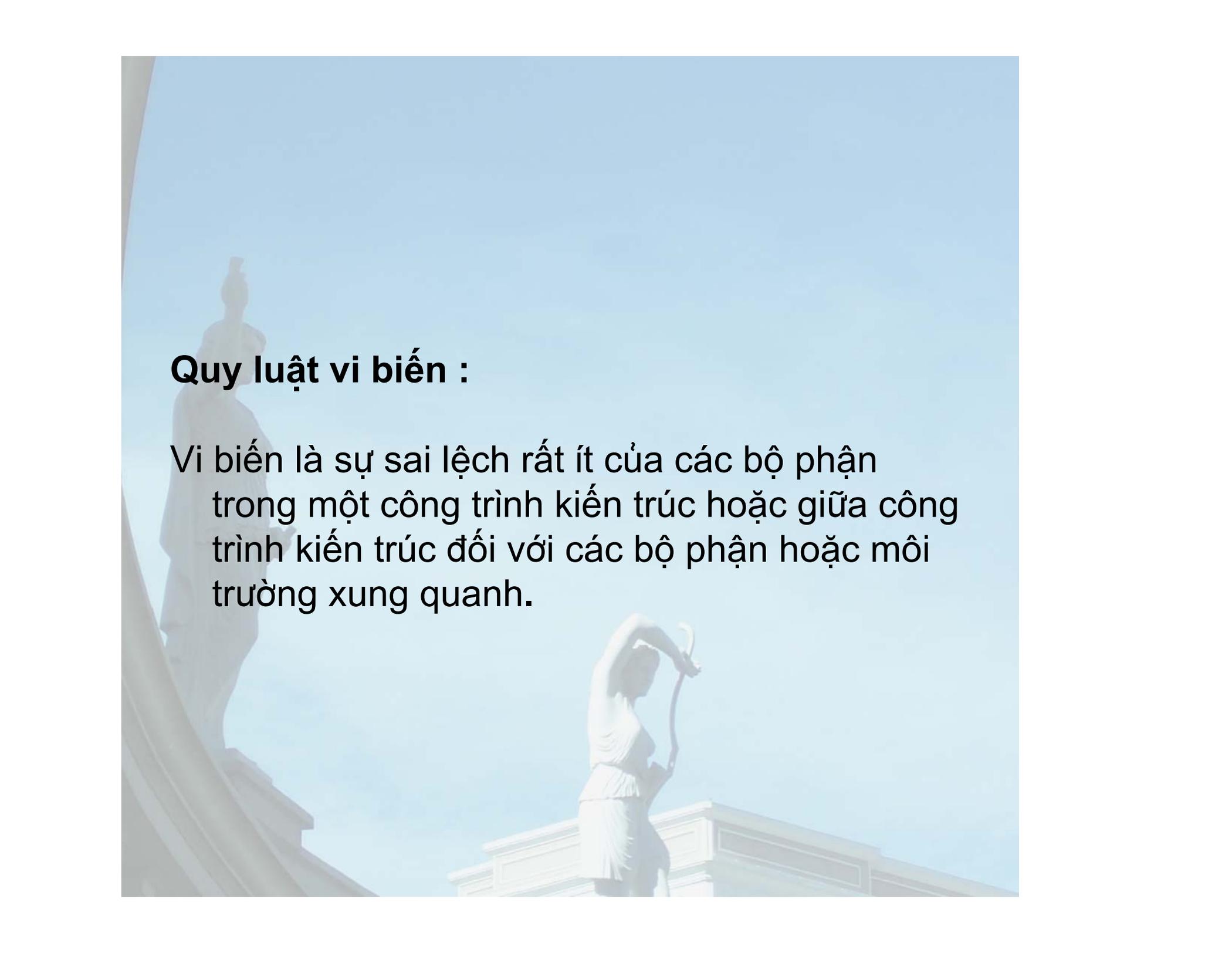
**Quy luật tương phản :**

Phía sau nhà thờ



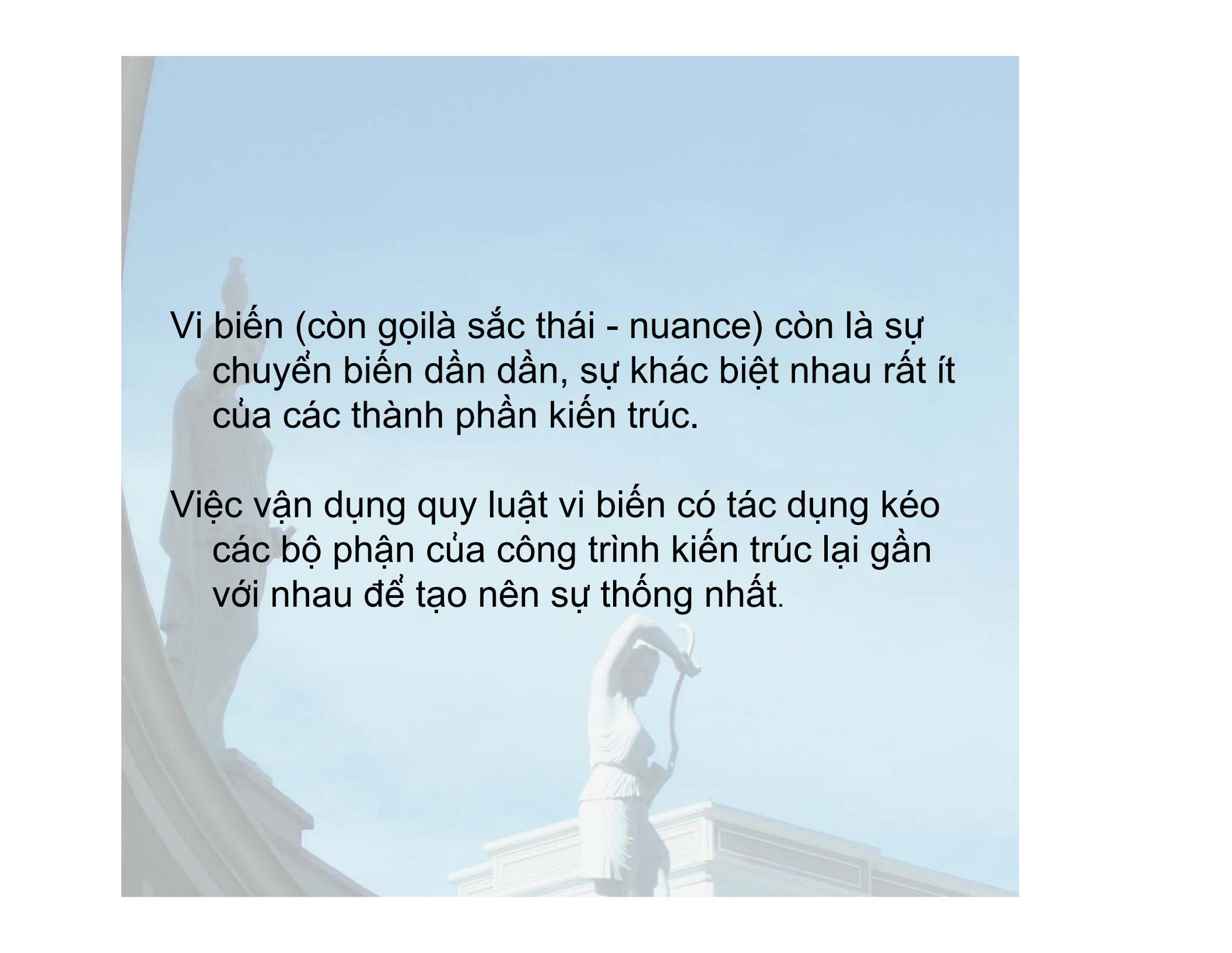
## Quy luật tương phản :



The background of the slide features a faded, light blue image of the Statue of Liberty. The statue is positioned on the left side, with its head and crown visible at the top. The rest of the statue, including its torso and the base of its right arm, is visible in the lower half of the frame. The sky is a clear, light blue color.

## Quy luật vi biến :

Vi biến là sự sai lệch rất ít của các bộ phận trong một công trình kiến trúc hoặc giữa công trình kiến trúc đối với các bộ phận hoặc môi trường xung quanh.



Vi biến (còn gọi là sắc thái - nuance) còn là sự chuyển biến dần dần, sự khác biệt nhau rất ít của các thành phần kiến trúc.

Việc vận dụng quy luật vi biến có tác dụng kéo các bộ phận của công trình kiến trúc lại gần với nhau để tạo nên sự thống nhất.

**Quy luật vi biến :**

Nhà thờ Sagrada Familia do Antonie Gaudi tk



**Quy luật vi biến :**



**Quy luật vi biến :**

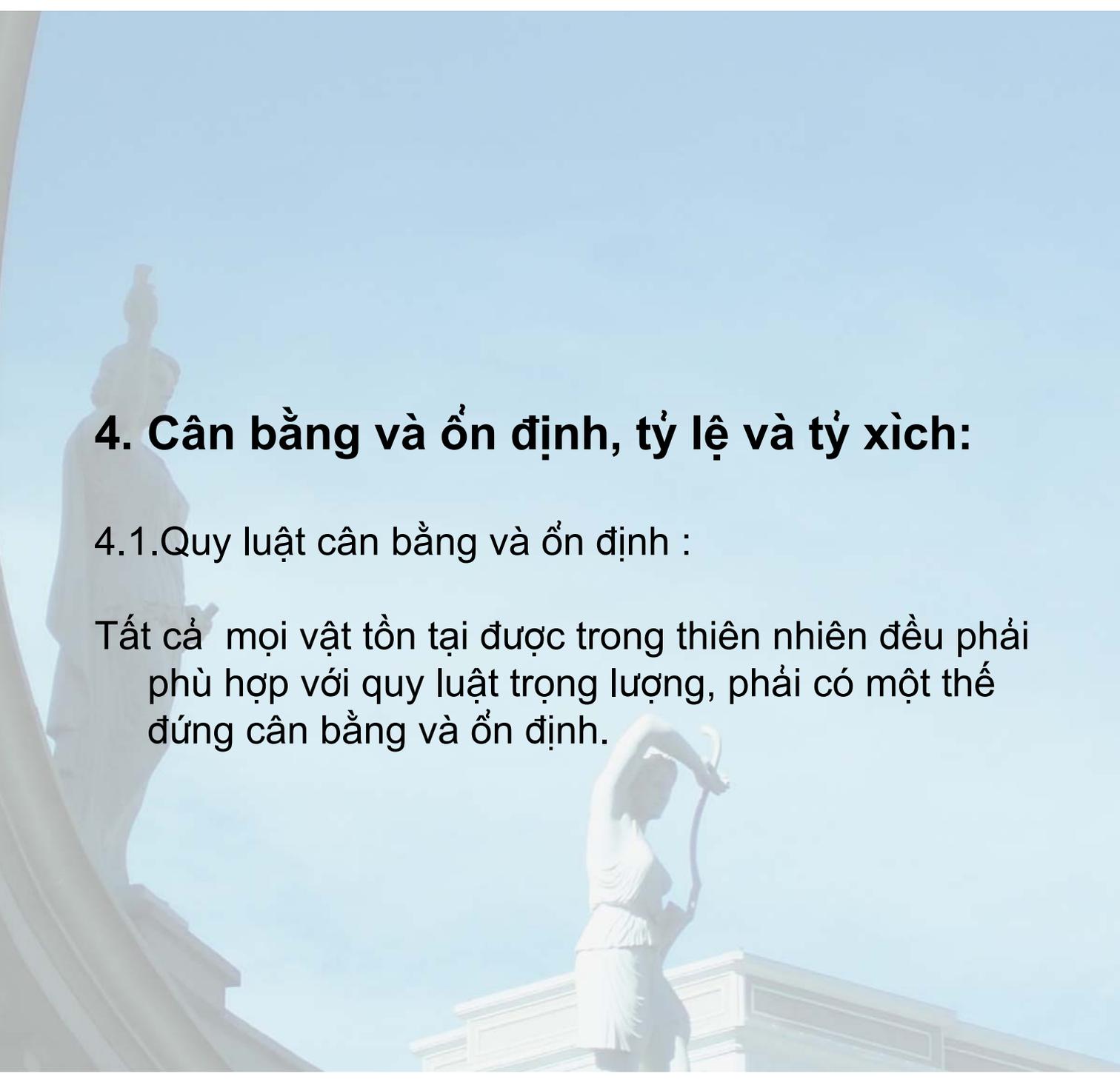
**Đấu trường Colosseum**



**Quy luật vi biến :**

Tháp Effeil

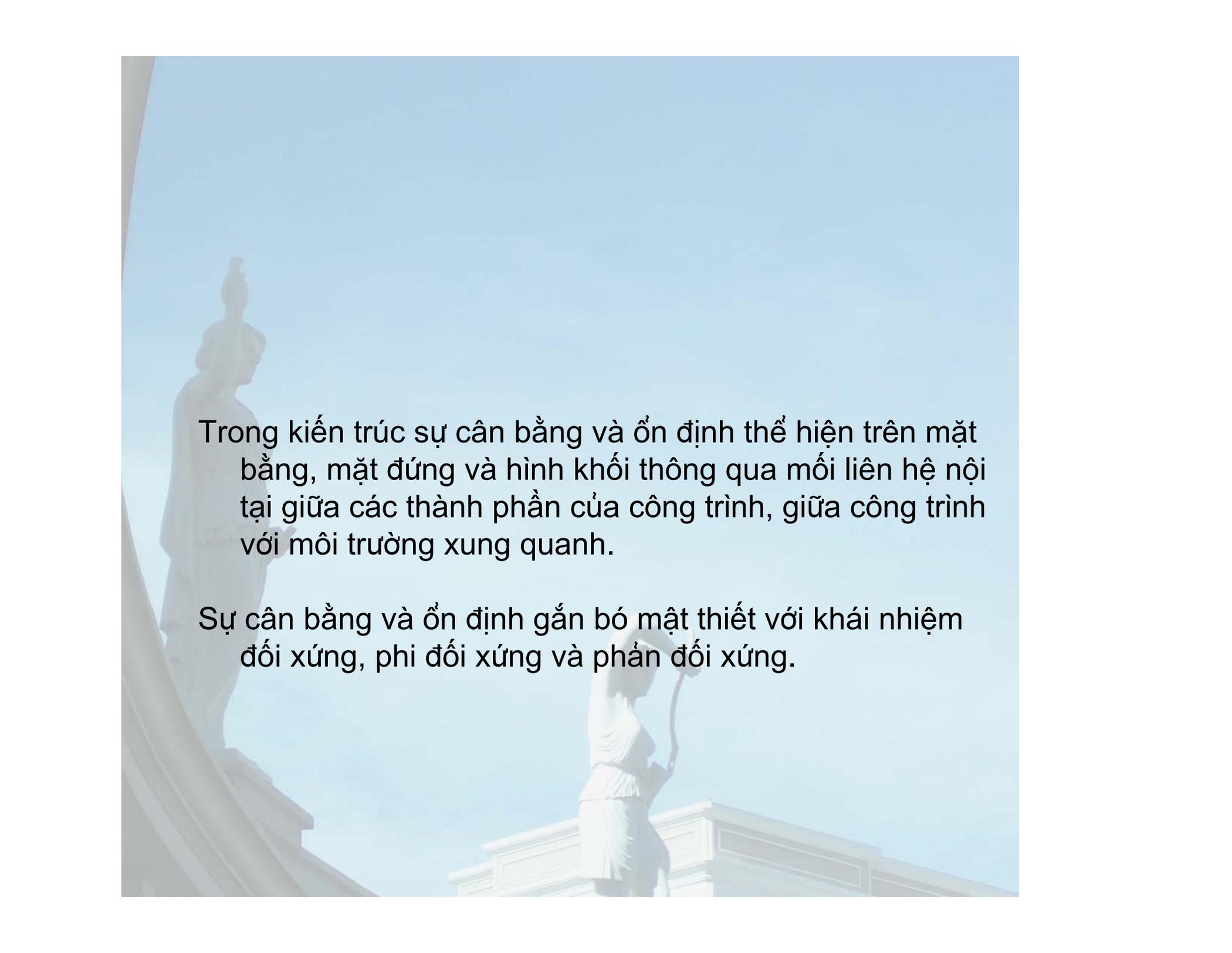


A faint, light-colored background image of a classical statue, likely representing Justice, holding a scale of justice. The statue is positioned on the left side of the frame, with its right arm raised. The background is a solid light blue color.

## 4. Cân bằng và ổn định, tỷ lệ và tỷ xích:

### 4.1. Quy luật cân bằng và ổn định :

Tất cả mọi vật tồn tại được trong thiên nhiên đều phải phù hợp với quy luật trọng lượng, phải có một thế đứng cân bằng và ổn định.



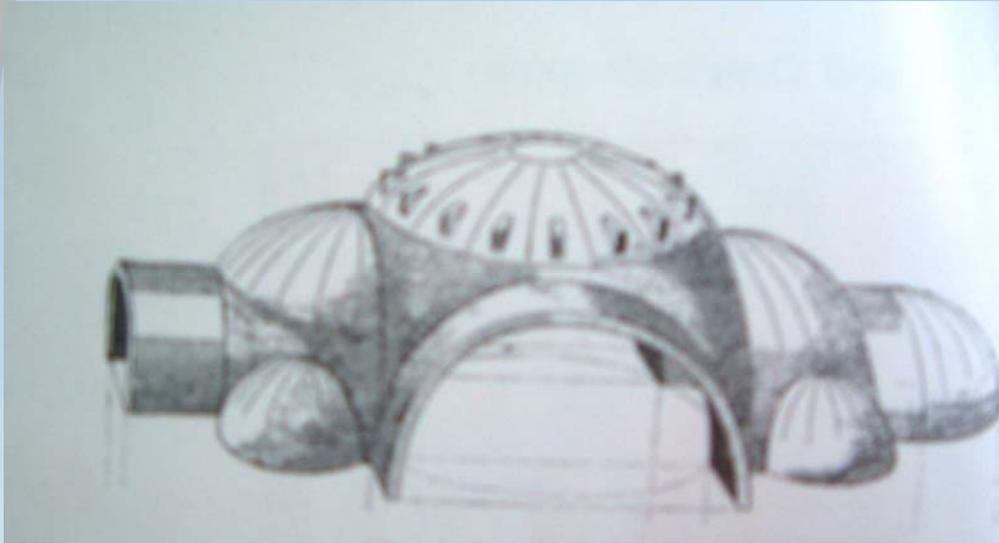
Trong kiến trúc sự cân bằng và ổn định thể hiện trên mặt bằng, mặt đứng và hình khối thông qua mối liên hệ nội tại giữa các thành phần của công trình, giữa công trình với môi trường xung quanh.

Sự cân bằng và ổn định gắn bó mật thiết với khái niệm đối xứng, phi đối xứng và phản đối xứng.

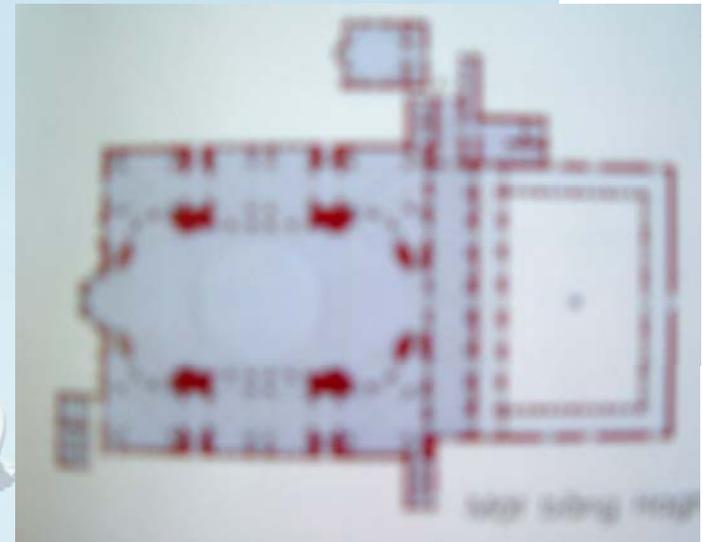


- **Đối xứng trục :**

Khi trục đối xứng đi qua tâm thì ta sẽ có một sự cân bằng của cái cân. Như vậy hiệu quả của phép đối xứng là ta có được sự cân bằng và ổn định. Đây là sự cân bằng **tĩnh**.



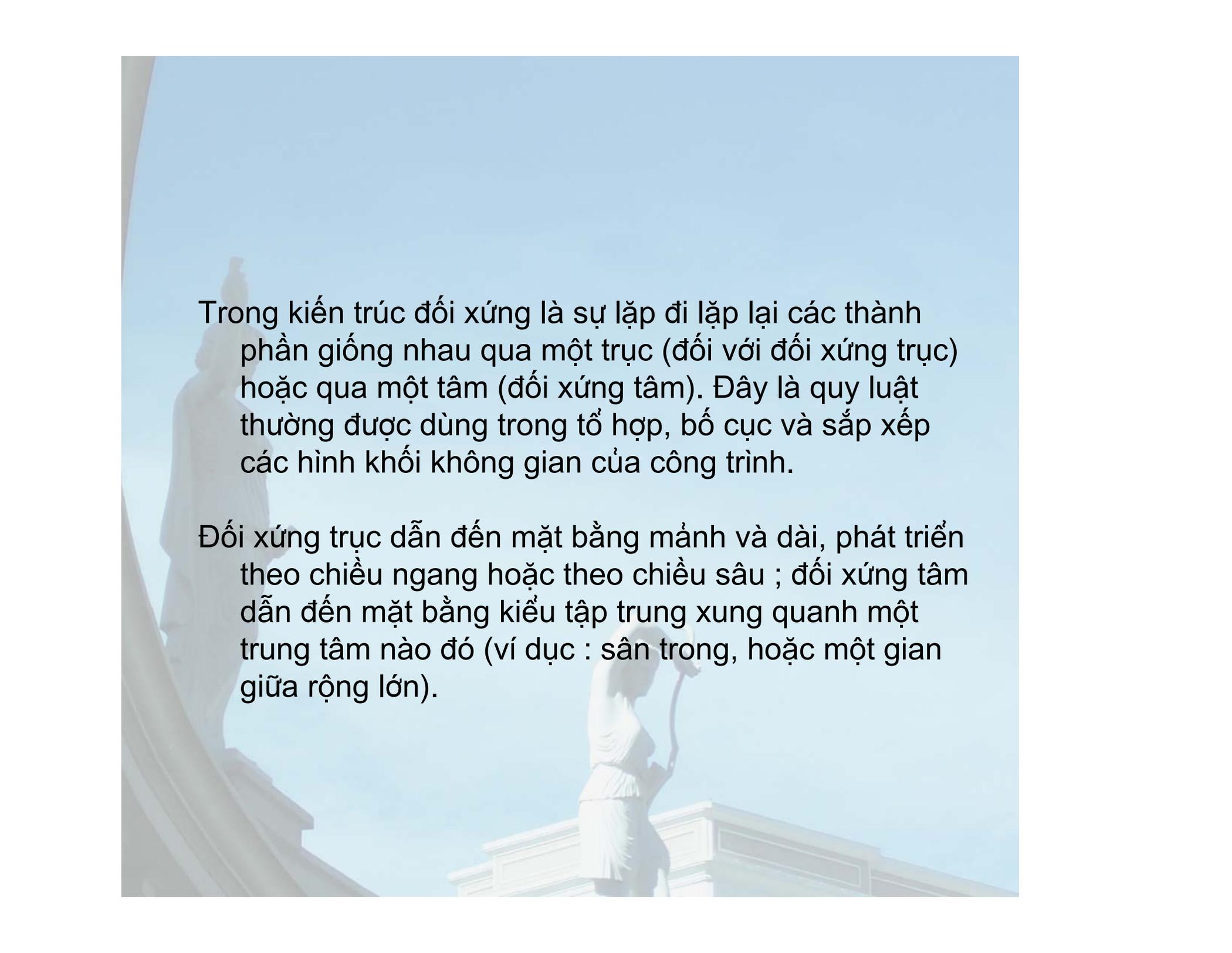
- **Đối xứng trục :**
- Hagia Sophia ở Istambun



- **Đối xứng trục :**
- Hagia Sophia ở Istambun

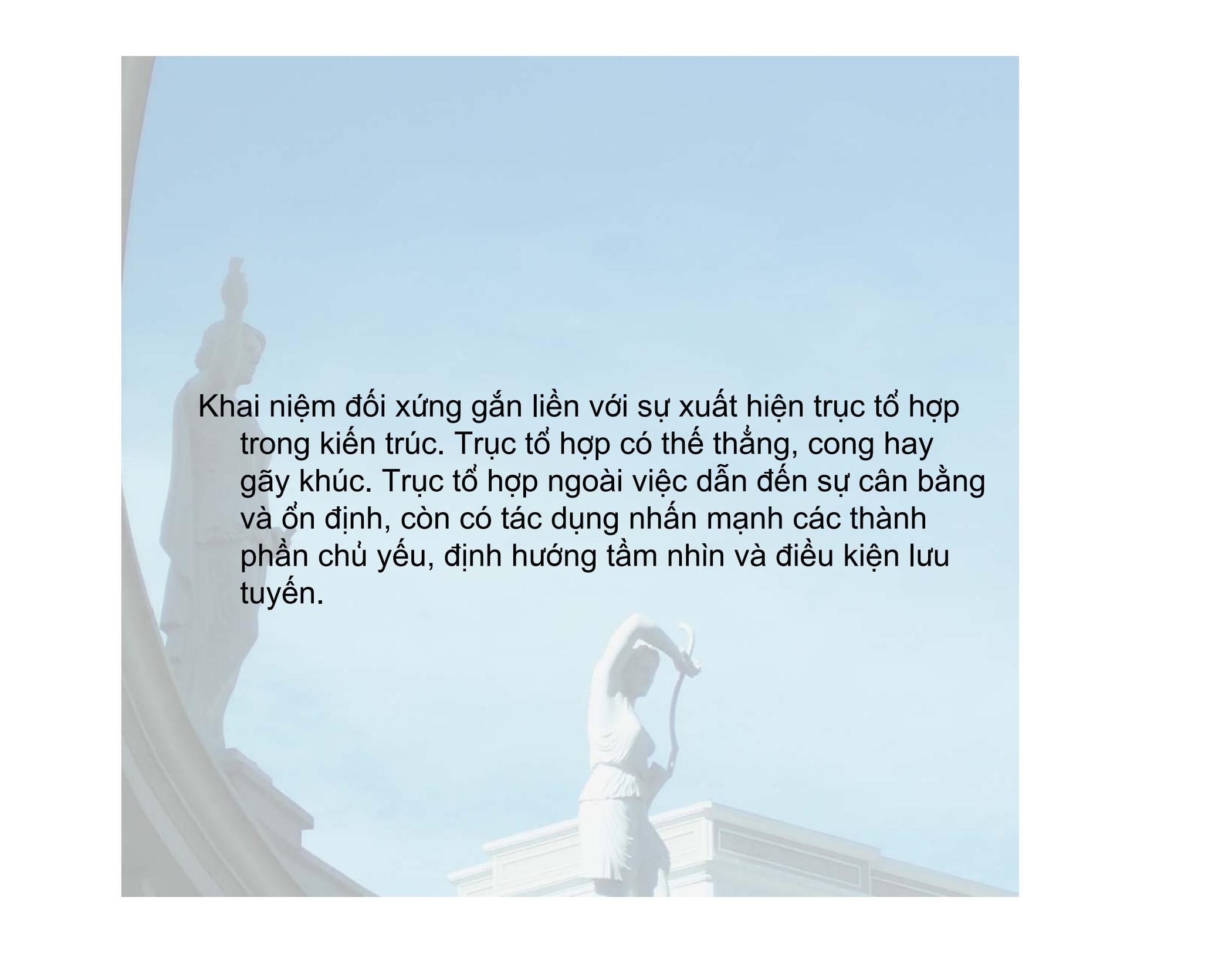


- **Đối xứng trục** và đối xứng tâm:
- Biệt thự Rotonda

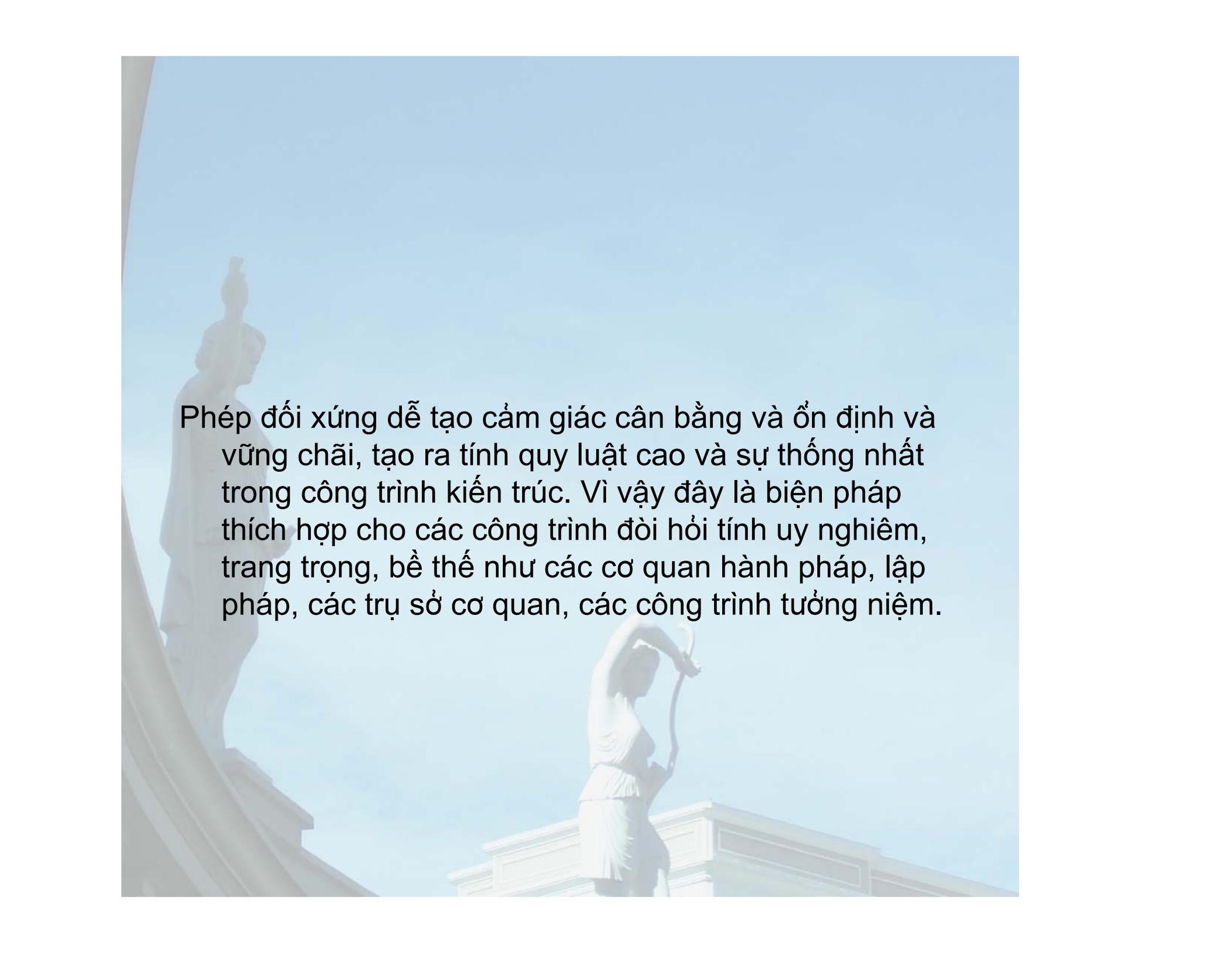


Trong kiến trúc đối xứng là sự lặp đi lặp lại các thành phần giống nhau qua một trục (đối với đối xứng trục) hoặc qua một tâm (đối xứng tâm). Đây là quy luật thường được dùng trong tổ hợp, bố cục và sắp xếp các hình khối không gian của công trình.

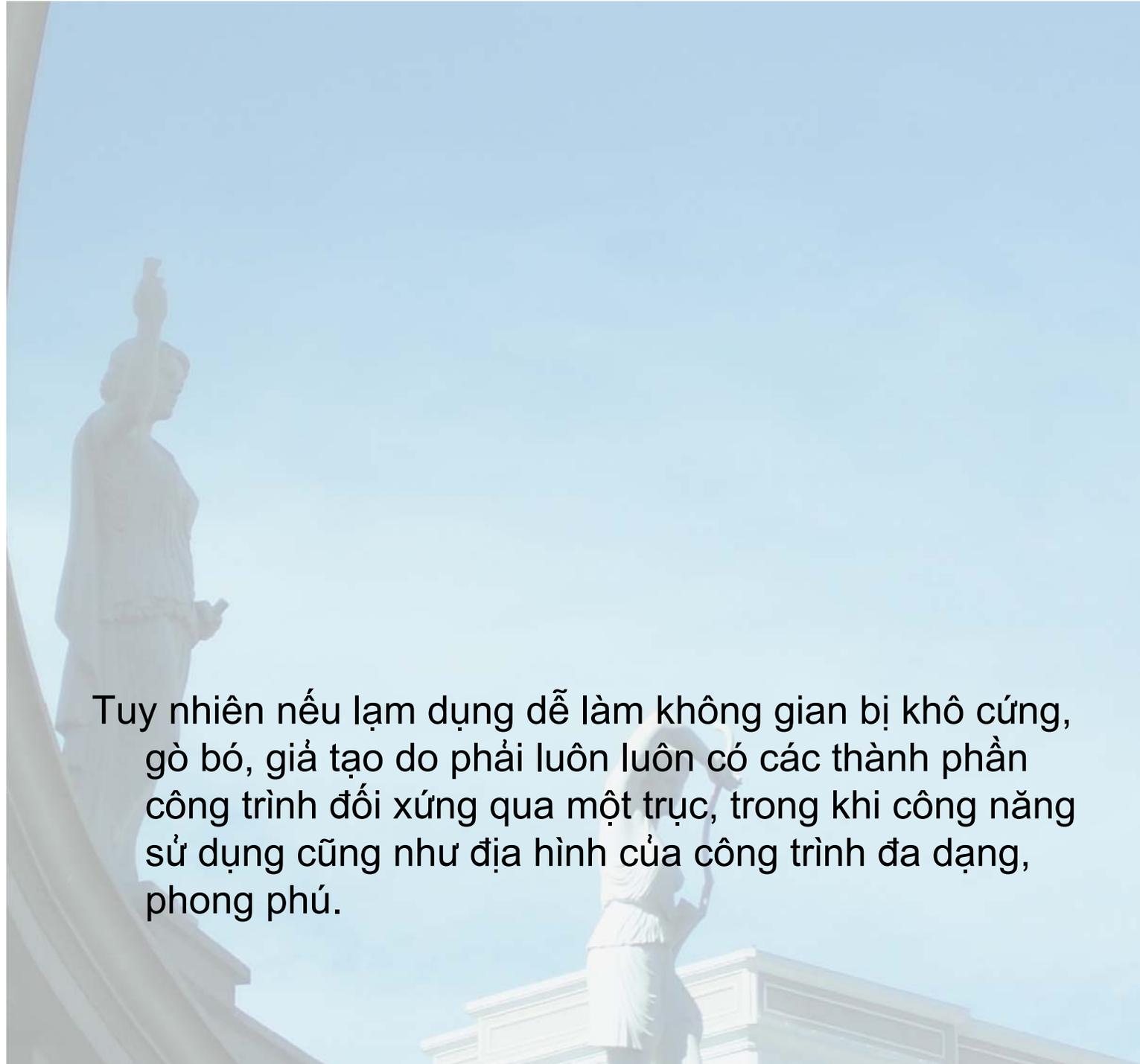
Đối xứng trục dẫn đến mặt bằng mảnh và dài, phát triển theo chiều ngang hoặc theo chiều sâu ; đối xứng tâm dẫn đến mặt bằng kiểu tập trung xung quanh một trung tâm nào đó (ví dụ : sân trong, hoặc một gian giữa rộng lớn).



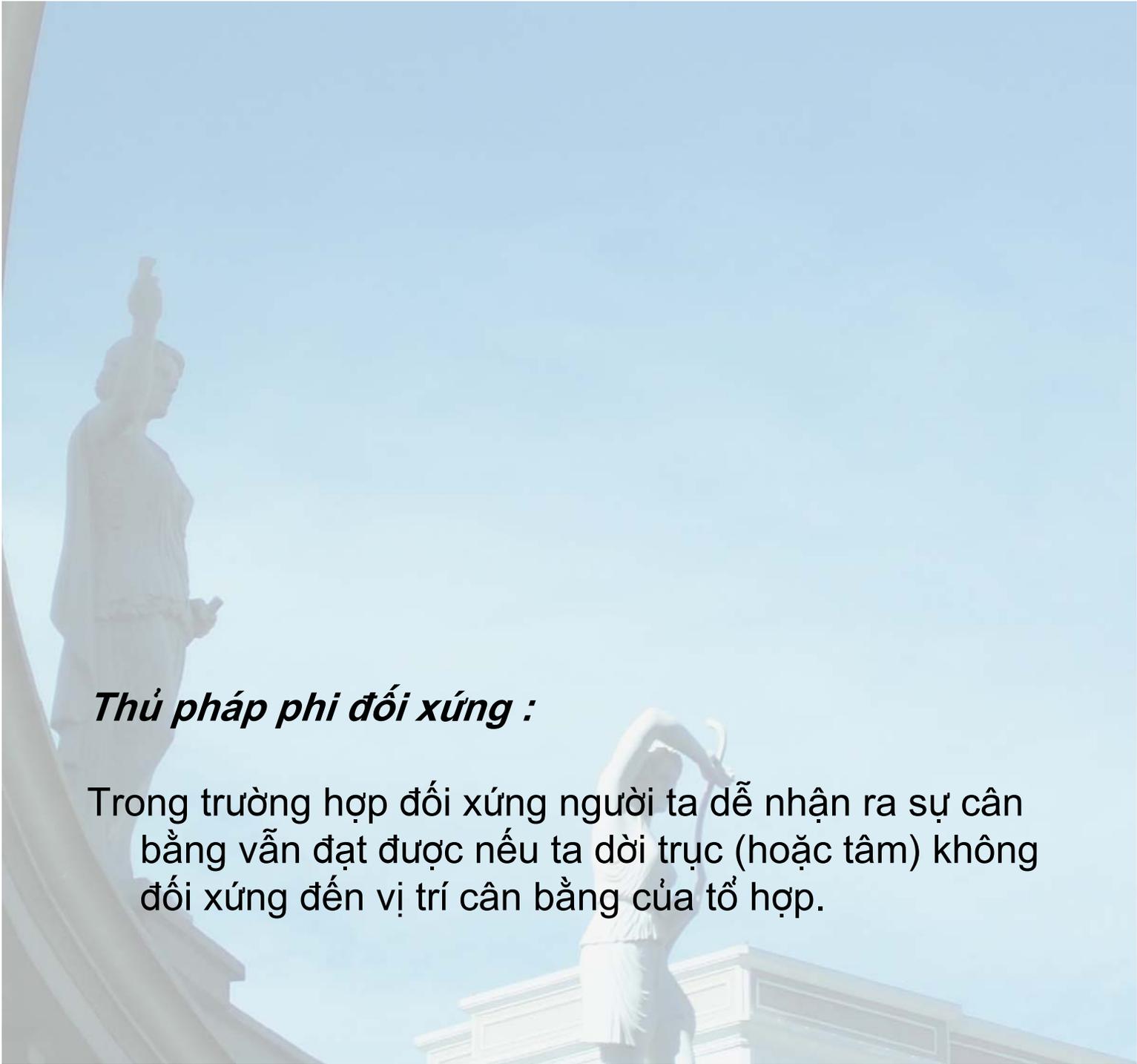
Khai niệm đối xứng gắn liền với sự xuất hiện trục tổ hợp trong kiến trúc. Trục tổ hợp có thể thẳng, cong hay gãy khúc. Trục tổ hợp ngoài việc dẫn đến sự cân bằng và ổn định, còn có tác dụng nhấn mạnh các thành phần chủ yếu, định hướng tầm nhìn và điều kiện lưu tuyến.



Phép đối xứng dễ tạo cảm giác cân bằng và ổn định và vững chãi, tạo ra tính quy luật cao và sự thống nhất trong công trình kiến trúc. Vì vậy đây là biện pháp thích hợp cho các công trình đòi hỏi tính uy nghiêm, trang trọng, bề thế như các cơ quan hành pháp, lập pháp, các trụ sở cơ quan, các công trình tưởng niệm.



Tuy nhiên nếu lạm dụng dễ làm không gian bị khô cứng, gò bó, giả tạo do phải luôn luôn có các thành phần công trình đối xứng qua một trục, trong khi công năng sử dụng cũng như địa hình của công trình đa dạng, phong phú.

A faded, light blue-tinted image of a classical statue, likely Lady Justice, standing on a pedestal. The statue is holding a scale of justice in her left hand and a sword in her right. The background is a clear, light blue sky. The text is overlaid on the lower left portion of the image.

***Thủ pháp phi đối xứng :***

Trong trường hợp đối xứng người ta dễ nhận ra sự cân bằng vẫn đạt được nếu ta dời trục (hoặc tâm) không đối xứng đến vị trí cân bằng của tổ hợp.



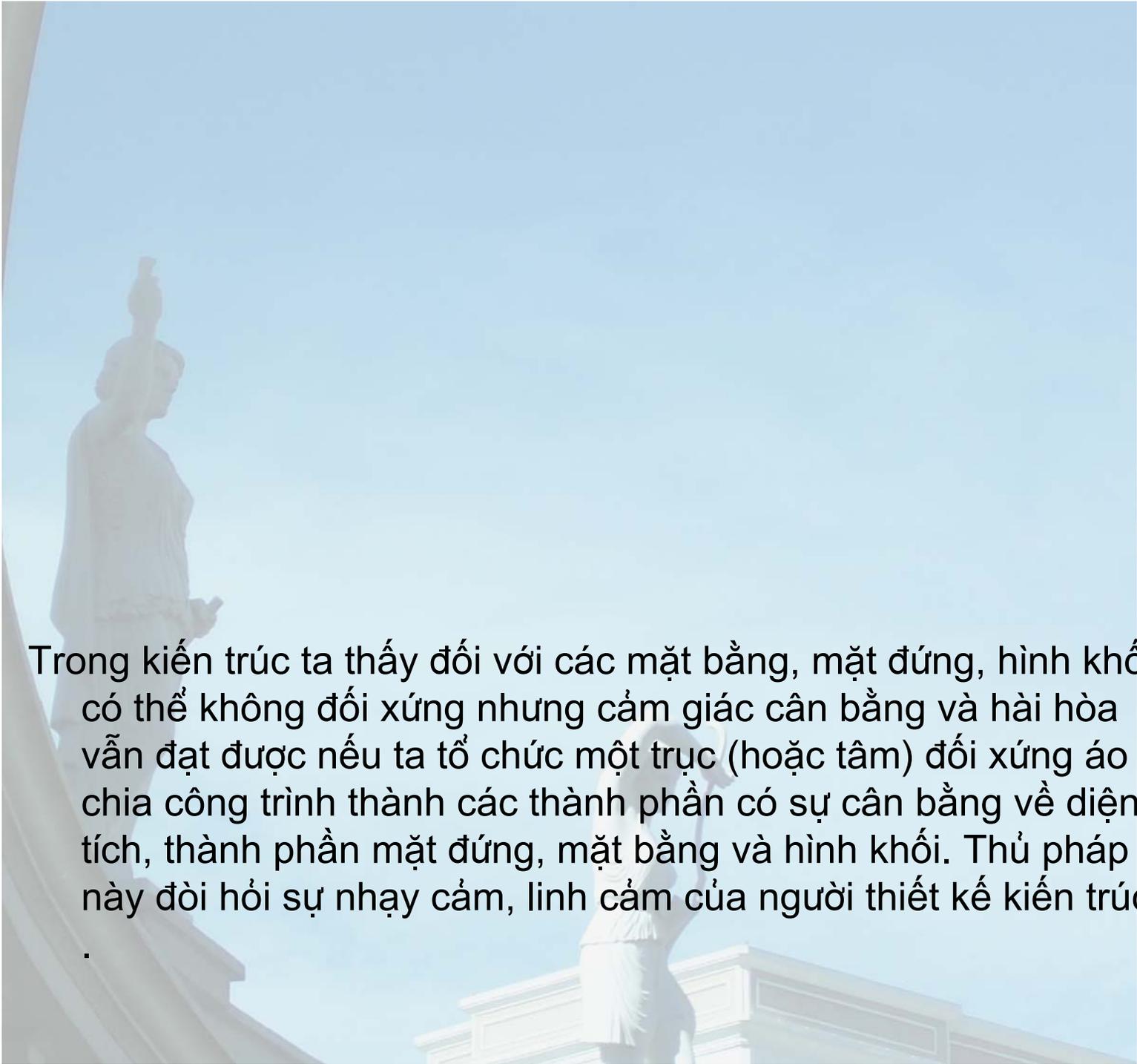
Trong toán học ta có :

$$a_1 \neq a_2 \quad a_1 < a_2$$

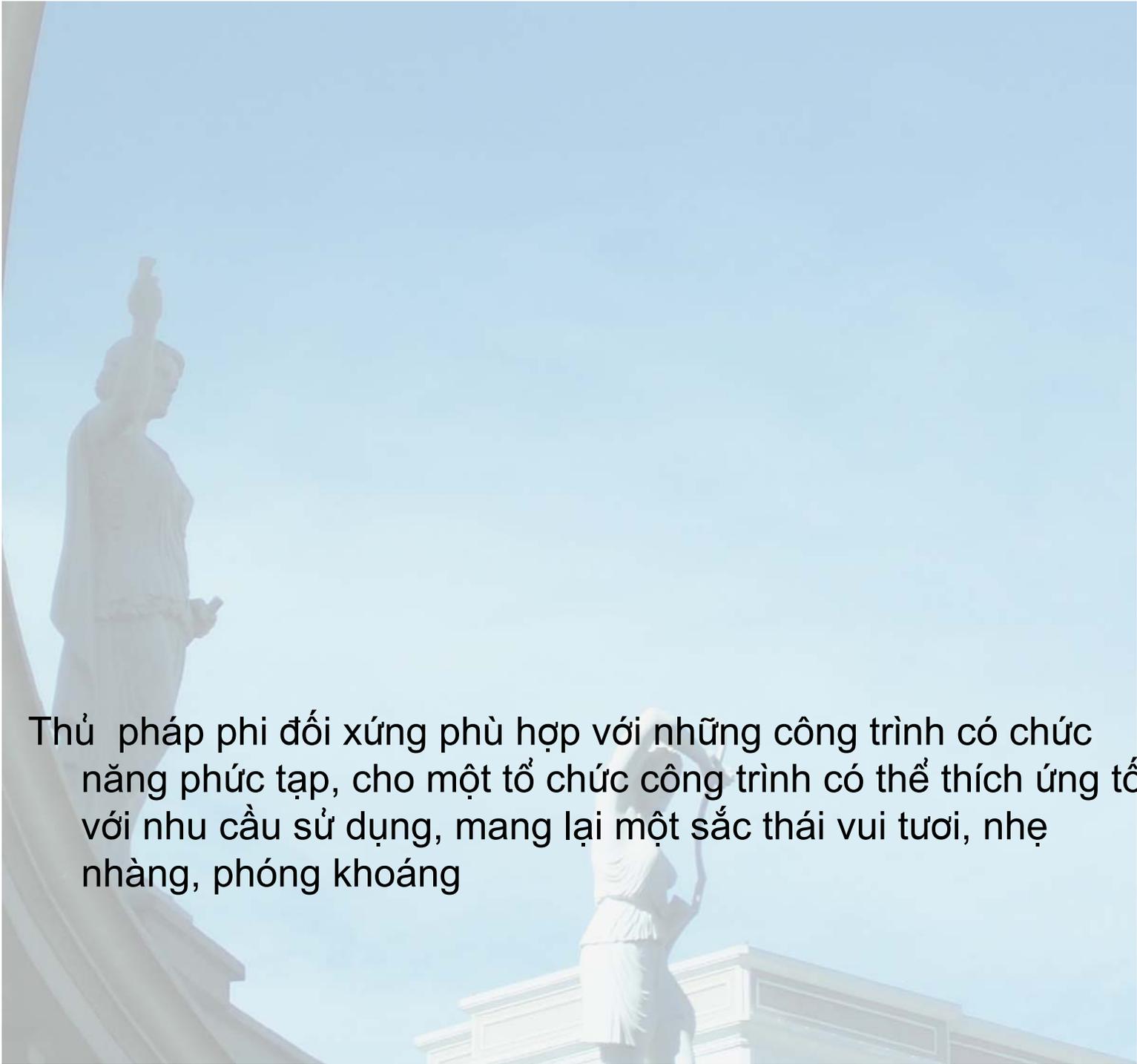
$$P_1 \neq P_2 \quad P_1 > P_2$$

Nếu  $P_1 a_1 = P_2 a_2$  có sự cân bằng.

Sự cân bằng này là cân bằng động.



Trong kiến trúc ta thấy đối với các mặt bằng, mặt đứng, hình khối có thể không đối xứng nhưng cảm giác cân bằng và hài hòa vẫn đạt được nếu ta tổ chức một trục (hoặc tâm) đối xứng ảo chia công trình thành các thành phần có sự cân bằng về diện tích, thành phần mặt đứng, mặt bằng và hình khối. Thủ pháp này đòi hỏi sự nhạy cảm, linh cảm của người thiết kế kiến trúc.



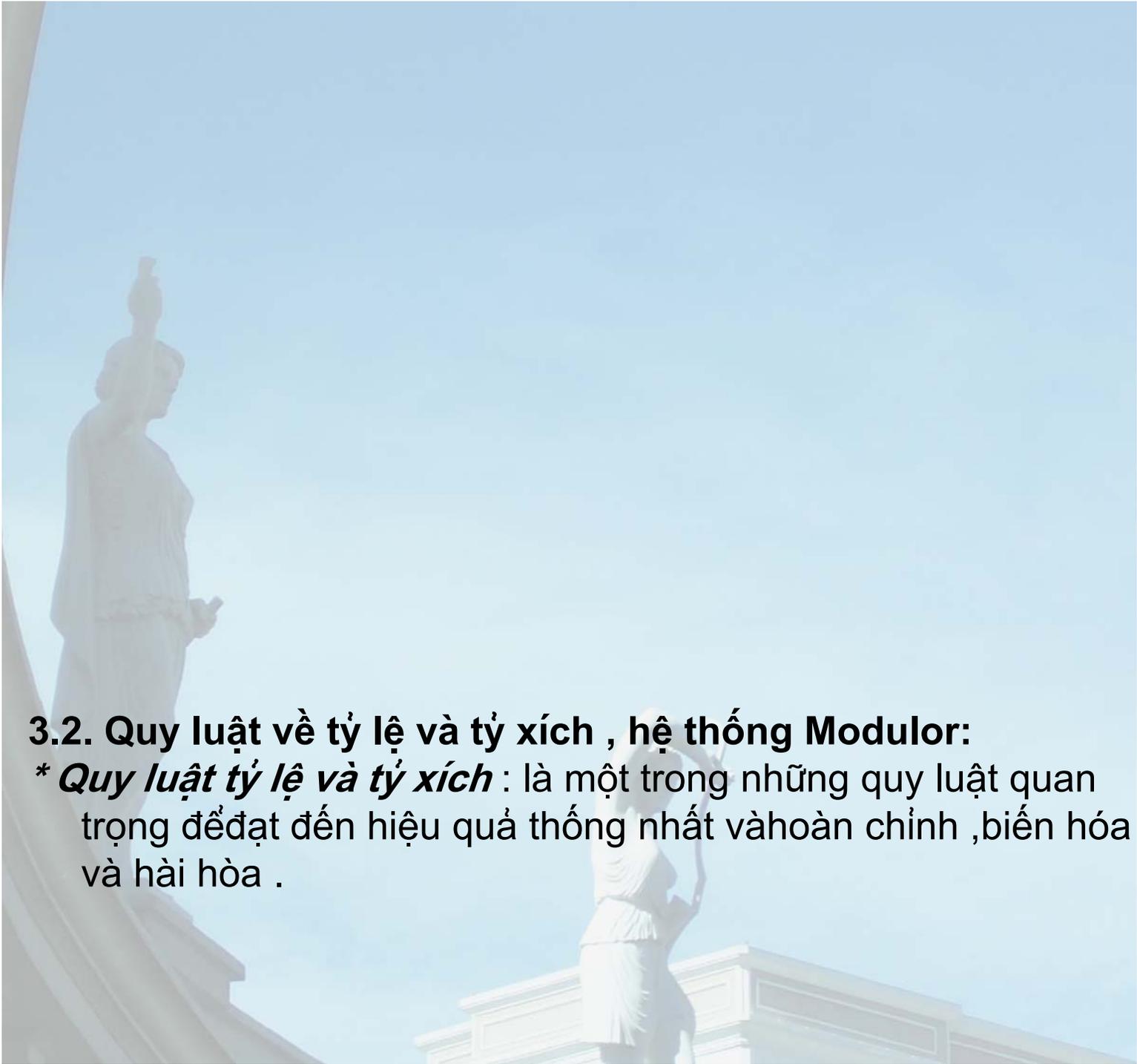
Thủ pháp phi đối xứng phù hợp với những công trình có chức năng phức tạp, cho một tổ chức công trình có thể thích ứng tốt với nhu cầu sử dụng, mang lại một sắc thái vui tươi, nhẹ nhàng, phóng khoáng



## **Ổn định :**

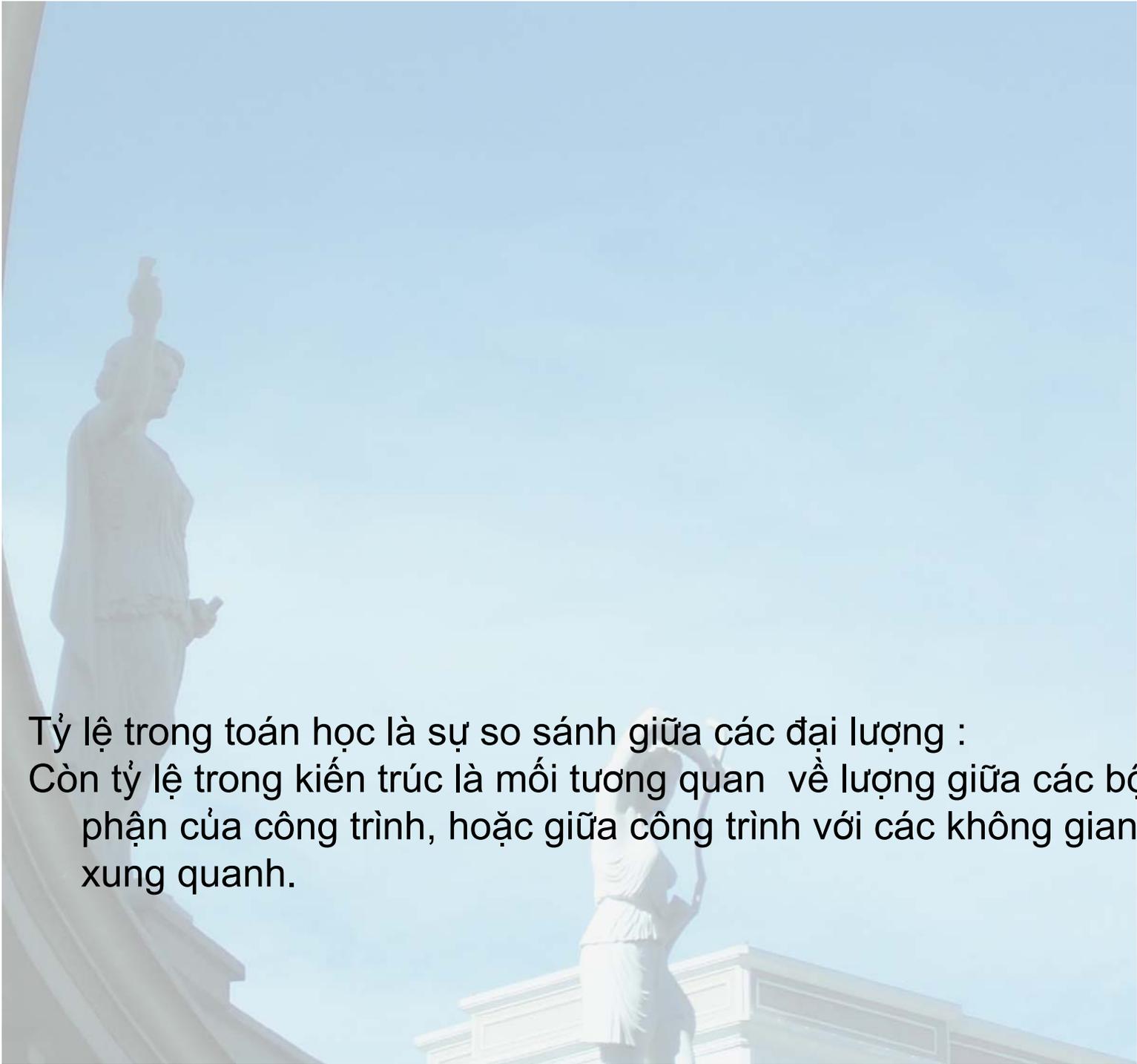
Khái niệm ổn định gắn liền với sự cân bằng, điều này có nghĩa công trình phải phù hợp với các quy luật trọng lượng, không tạo cảm giác chông chênh, hoang mang cho người xem.

Để đạt được sự ổn định các công trình phải tuân thủ các quy luật của tự nhiên như trên nhỏ, dưới to, trên nhẹ, dưới nặng .... như hình thức kỳ vĩ của các kim tự tháp Ai Cập.

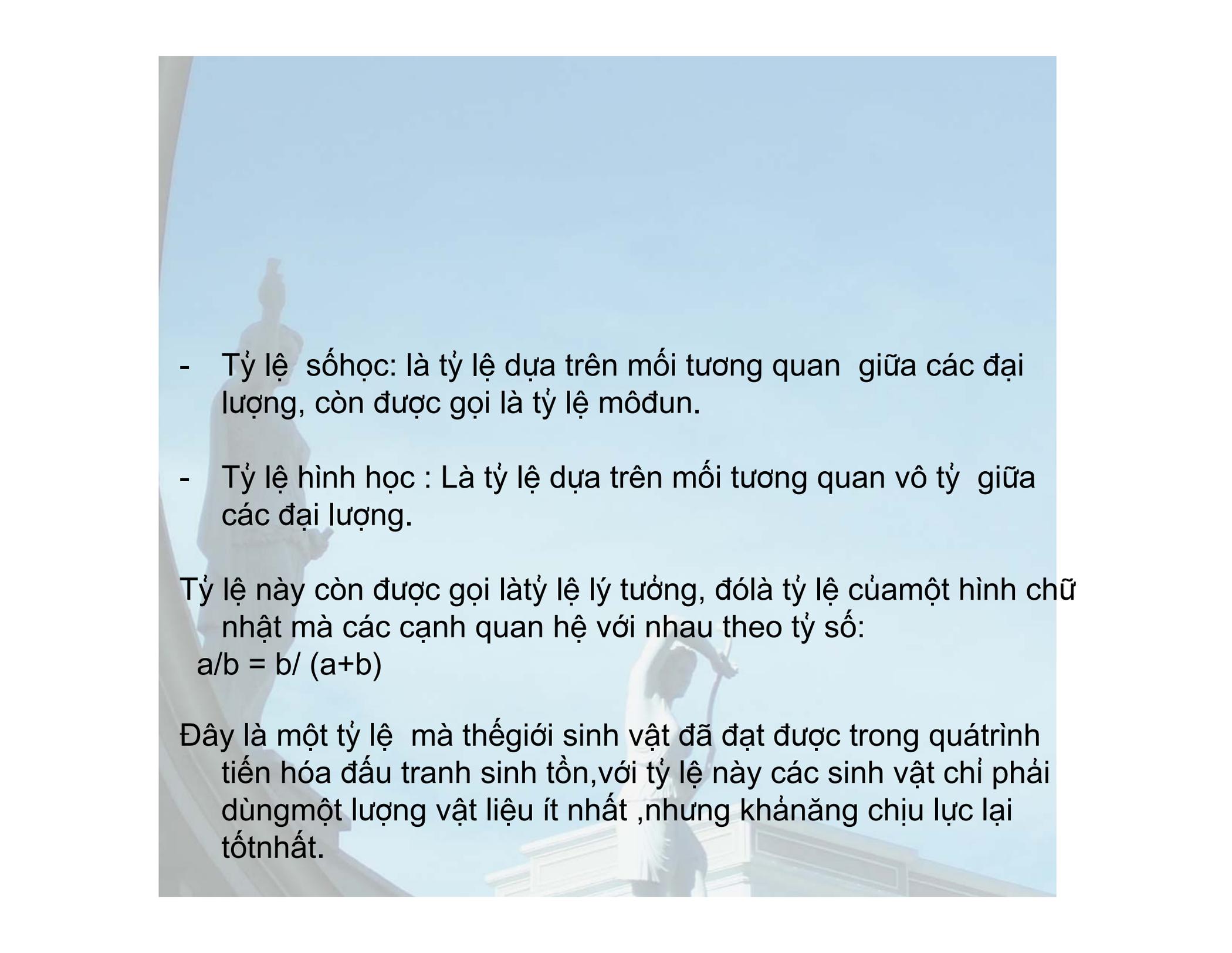


### 3.2. Quy luật về tỷ lệ và tỷ xích , hệ thống Modulor:

\* ***Quy luật tỷ lệ và tỷ xích*** : là một trong những quy luật quan trọng để đạt đến hiệu quả thống nhất và hoàn chỉnh , biến hóa và hài hòa .



Tỷ lệ trong toán học là sự so sánh giữa các đại lượng :  
Còn tỷ lệ trong kiến trúc là mối tương quan về lượng giữa các bộ phận của công trình, hoặc giữa công trình với các không gian xung quanh.

- 
- Tỷ lệ số học: là tỷ lệ dựa trên mối tương quan giữa các đại lượng, còn được gọi là tỷ lệ môđun.
  - Tỷ lệ hình học : Là tỷ lệ dựa trên mối tương quan vô tỷ giữa các đại lượng.

Tỷ lệ này còn được gọi là tỷ lệ lý tưởng, đó là tỷ lệ của một hình chữ nhật mà các cạnh quan hệ với nhau theo tỷ số:

$$a/b = b/(a+b)$$

Đây là một tỷ lệ mà thế giới sinh vật đã đạt được trong quá trình tiến hóa đấu tranh sinh tồn, với tỷ lệ này các sinh vật chỉ phải dùng một lượng vật liệu ít nhất, nhưng khả năng chịu lực lại tốt nhất.